

23

RA NGÀY:

6 · 12 · 86

TUẦN BÁO

CHÍNH NGHĨA



ĐỨC TỔNG GIÁM MỤC JOHN L. MAY, TÂN CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC HOA KỸ, ĐANG TRẢ LỜI CUỘC PHỎNG VẤN CỦA NỮ KÝ GIẢ TUẦN BÁO CHÍNH-NGHĨA, CÔ VÕ AN TRINH

THƯ NGỎ

CỦA ÔNG TRẦN CÔNG THIÊN VÀ ÔNG TRẦN AN BÀI

Ngày 5 tháng 12 năm 1986

Kính gửi: Quý Cụ, Quý Ông Bà và Anh Chị Em
thuộc Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tư Đạo,
San Jose, California

Đề Mục: Cuộc họp ngày 5-12-1986 với Tòa Giám Mục San Jose.

Kính thưa Quý Vị,

Như Quý Vị đã biết, ngày 18-11-1986, Tòa Giám Mục San Jose đã gửi thư mời chúng tôi đến họp để giải thích những điều đã gây hiểu lầm giữa, Tòa Giám Mục và Quý Vị. Chúng tôi đã mau mắn đáp lại lời mời đó với tất cả thiện chí và một thỏa thuận chung đã được công bố là chúng tôi nhìn nhận rằng "có nhiều điều in trong báo CHÍNH NGHĨA không phải là những điều cắt nghĩa rõ rệt chính sách của Đức Cha DuMaine" và Cha Sullivan cũng phải tuyên bố rằng "bức thư đề ngày 31-5-1984 của Đức Giám Mục đã không diễn tả rõ rệt chính sách của Ngài đối với người VN và do đó chính sách này bị hiểu lầm".

Cha Sullivan đã đề nghị phiên họp kế tiếp vào ngày 5-12-1986 để Đức Cha DuMaine có đủ thời giờ làm sáng tỏ chính sách của Ngài, một chính sách đã được diễn tả trong văn thư ngày 31-5-1984 và đã bị Quý Vị phê bình và chỉ trích là mang đầy tính chất kỳ thị, đồng hóa và hội nhập. Chúng tôi có trình Tòa Giám Mục rằng một cách giải thích hữu hiệu nhất nhằm giải tỏa mọi hiểu lầm hay cắt nghĩa sai lạc chính sách của Đức Cha là thành lập Giáo Xứ Thế Nhân cho người tỵ nạn Việt Nam, chiếu theo điều 518 Tân Giáo Luật 1983. Hoặc giả nếu Đức Cha xét cần đặt ra một số điều kiện nào để Giáo Xứ được thành lập thì xin cho biết trong phiên họp ngày 5-12-1986, tuy nhiên những điều kiện này nên hợp lý và có thể thi hành được.

Phiên họp ngày 5-12-1986 đã diễn ra lúc 1 giờ và kết thúc lúc 3 giờ chiều trong sự hoàn toàn bế tắc vì Đức Cha DuMaine đã đặt ra những điều kiện mà chúng tôi thiết nghĩ không hợp lý và không thể thi hành được: Không hợp lý, vì Đức Cha đã áp dụng những tiêu chuẩn để thành lập một Giáo Xứ bình thường cho người bản xứ, chứ không phải một Giáo Xứ Thế Nhân cho người tỵ nạn. Cha Sullivan đã cho biết là Đức Cha không hề tham khảo các Sắc lệnh thành lập Giáo Xứ Thế Nhân của 15 Địa phận trên toàn lãnh thổ Hoa kỳ đã ban bố thành lập Giáo Xứ Thế Nhân cho người Việt Nam. Không thể thi hành được, vì để có một cơ sở cho Giáo Xứ Thế Nhân, theo ý Đức Cha DuMaine, thì tốn cho cơ sở này không thể nào dưới hai triệu đồng và giáo dân phải đóng góp một nửa.

Quý Vị đã rõ Giáo Luật chỉ đặt ra một điều kiện duy nhất để lập Giáo Xứ Thế Nhân tại điều 518 là "khi xét ra có ích". Chúng tôi buộc lòng phải kết luận rằng cho Giáo Xứ Thế Nhân với những điều kiện như trên thì cũng tương tự như không cho.

Ngày 4-12-1986, chúng tôi đã công bố trước dư luận là Tòa Giám Mục San Jose đang dùng một số giáo dân Việt Nam ủng hộ Cha Luu Đình Đường để khiêu khích Quý Vị và làm căn cứ cho những xáo trộn tại các Thánh Lễ hầu gây tiếng xấu cho Cộng Đồng giáo dân Việt Nam và hậu quả là Đức Cha sẽ hủy bỏ các Thánh Lễ Việt Nam để Quý Vị phải đi dự các Thánh Lễ địa phương.

(Xin đọc tiếp trang 31)

BẢN TIN PHỔ BIẾN CHO CÁC HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG

San Jose, Ngày 4 tháng 12 năm 1986

Cộng Đồng Công Giáo San Jose đã được thành lập từ 11 năm qua. Chiếu theo luật Nội Quy của Cộng Đồng, các Giáo dân trực tiếp bầu cử Ban Chấp Hành để điều khiển các công việc hành chánh cũng như mục vụ của Cộng Đồng. Trong văn thư đề ngày 15-8-1986 gửi Ban Chấp Hành, Cha Tổng Quản Terrence Sullivan đã phải công nhận rằng "Ban Chấp Hành của quý Ông đã được thành lập để liên kết và giúp đỡ người Công Giáo Việt Nam trong vùng này. Ban Chấp Hành đã liên kết với Trung Tâm Mục vụ Việt Nam khi Giáo Phận San Jose được thành lập. Trong quá khứ Ban Chấp Hành của quý Ông đã làm nhiều việc để nâng đỡ sinh hoạt của Trung Tâm Mục Vụ và của Giáo Hội". Nhưng kể từ khi Ban chấp Hành cùng với Giáo dân yêu cầu Đức Cha Pierre DuMaine, Giám Mục địa phận San Jose, thành lập Giáo Xứ Thể Nhân và thu hồi lệnh bổ nhiệm Linh Mục Lưu Đình Dương làm Chánh Xứ Họ Đạo, Tòa Giám Mục đã không muốn cho Ban Chấp Hành được hành xử các nhiệm vụ như trước đây, nên trong văn thư ngày 2-10-1986, Tòa Giám Mục đã đề cử một số người không được dân bầu ra hoặc tín nhiệm để thi hành công việc đầu tiên và sửa soạn cho Thánh Lễ.

Chính hành động phản dân chủ và độc đoán của Tòa Giám Mục đã làm mất lòng dân. Chính vì biết như vậy, nên dù có văn thư nói trên, các Linh Mục chủ tế cũng như các Cha Sở của bốn nhà thờ Our Lady of Peace, St. Lucy's, The Most Holy Trinity và St. John The Baptist, đã áp dụng nhiều biện pháp khác nhau để không cho phép những người được Tòa Giám Mục đề cử thi hành nhiệm vụ và nhờ vậy các Thánh Lễ Việt Nam được tương đối yên lành.

Tuy nhiên, một sự việc đáng tiếc đã xảy ra sau phiên họp nhiều kịch lệ ngày 21-11-86 giữa Tòa Giám Mục và đại diện Họ Đạo và trong lúc mọi người chờ đợi phiên họp kế tiếp vào ngày 5-12-86 thì Tòa Giám Mục lại cương quyết cho thi hành văn thư kể trên mặc dù đã có lời khuyến cáo của Giáo dân. Dầu vậy, hai Thánh Lễ tại Our Lady of Peace và St. Lucy's cuối tuần qua vẫn bình yên vì các Cha Chủ tế quyết định để giờ tiền trên Cung Thánh hoặc nhờ hai cậu giúp lễ đi đầu tiên.

Chỉ có sự việc đáng tiếc tại nhà thờ The Most Holy Trinity, khi Cha Sở đọc thư của Ông Chủ Tịch Ban Chấp Hành Trần Công Thiện yêu cầu Cha áp dụng các biện pháp phòng ngừa và người dịch là con thiêng liêng của Cha Lưu Đình Dương đã cố tình không dịch mà lại nói theo ý riêng mình, nên bị Giáo dân phản đối và Cha Sở đành phải hủy bỏ Thánh Lễ. Chủ đích của Tòa Giám Mục có thể là lợi dụng sự xáo trộn này để phao vu tiếng xấu cho Giáo dân Việt Nam, đóng cửa nhà thờ Họ Đạo Việt Nam và các Giáo dân Việt Nam phải đi lễ tại các nhà thờ địa phương. Nếu sự thực đúng như vậy, thì Đức Cha DuMaine rất khó cải chính sự hiểu lầm đối với chính sách đồng hóa và kỳ thị của Đức Cha đối với người tỵ nạn Việt Nam. Dĩ nhiên điều này trái với tinh thần luật Hội Thánh cũng như chủ trương của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đối với các sắc dân tỵ nạn. Và đó chính là căn nguyên xáo trộn tại Địa Phận San Jose trong những tháng vừa qua.

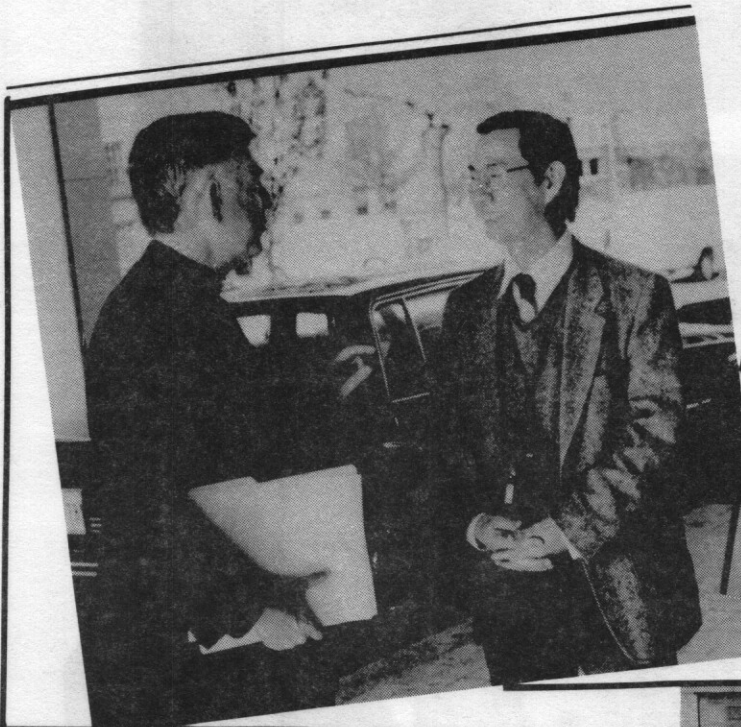
Ciáo Dân Đợ Đạo
Đũ Vương Các Thánh
Đũ Đạo

Điếp tục **ngưng đóng**
góp tiền, cho đến khi
hai thỉnh nguyện
được Tòa Giám Mục
San Jose
Chấp thuận.

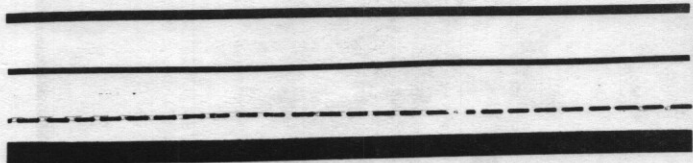
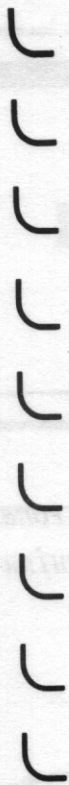


PHÓNG SỰ HÌNH ẢNH

PHÁI ĐOÀN ĐẠI DIỆN HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÀNH TỬ ĐẠO, SAN JOSE, CALIFORNIA TIẾP XÚC VỚI CÁC GIÁM MỤC, TỔNG GIÁM MỤC VÃ HỒNG Y TRONG CHUYẾN ĐI HOA THỊNH ĐÓN TỬ 10 ĐẾN 14 THÁNG 11, 1986.



XIN XEM TIẾP TRANG PHÓNG SỰ HÌNH ẢNH
TRANG 35 & 36.



Ý NGHĨA CUỘC TRANH ĐẤU CỦA CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO SAN JOSE

(kỳ 4)

HỒ SINH GIANG TỬ

III. ĐẤU TRANH NHU NÊN THÁNH:

Tốt cùng của cuộc tranh đấu phải là sự thánh thiện. Cuộc tranh đấu của Cộng Đồng San Jose không phải để thỏa mãn oán hờn, để phục vụ mưu đồ cá nhân hay để khích lệ tự ái phe nhóm. Khi sự biến động xảy ra tôi đã thấy ý nghĩa của sự thánh đức.

Trong tổng luận “Vâng Lời Hay Không Vâng Lời” tôi đã kết luận là các tu sĩ liên hệ trong vấn đề này không có đức vâng lời của Ki-tô giáo, mà nhân đức ấy có nơi Cộng Đồng San Jose khi họ bênh vực cho quyền con người, cho truyền thống đạo đức. Hàng tu sĩ đã viện giáo quyền để quên vấn đề phục vụ con người đang khi giáo dân bằng cứ vào nhân quyền và đòi giáo hội phục vụ con người.

Từ căn bản đặt sai, vấn đề đã bùng nổ và cá nhân tôi lại thấy hiển lộ ra một chân trời mới của một nền tu đức mới tức là sống cho con người vì tình yêu Chúa thúc đẩy.

Nhà thờ Việt Nam không đơn thuần ở giác mơ của người lớn tuổi mà là đòi hỏi cấp bách để giữ vững đức tin của thế hệ này và lưu dưỡng đức tin cho thế hệ mai hậu. Đức tin quý báu! Đức tin vinh quang!

Đức tin là tất cả sản nghiệp ta có khi mà thất thiếu ty nạn bàn tay trắng không manh áo tiền bạc. Và đức tin cũng chính là tài sản cuối cùng mang theo khi ta nhắm mắt. Mười năm trôi như một khoảng khắc tựa hồ mới hôm qua tôi bước chân lên phần lục địa mệnh mông này, kinh nghiệm “bóng câu cửa sổ” phải thôi thúc chúng ta hơn nữa. Và đó là lý do để tranh đấu.

1. Ôn gọi nên Thánh trong đấu tranh.

Tất cả chúng ta đều được kêu mời để nên thánh. “Các con hãy nên Thánh vì Cha các con là đáng thánh”. Tất cả chúng ta đều có đủ phương tiện để

nên thánh: các bí tích, ơn thánh sủng, ơn hiện sủng. Nhưng chúng ta đều có khác nhau ít nhiều trong đường lối nên thánh.

Đường lối nên thánh của linh mục là công việc mục vụ, cứu rỗi các linh hồn. Đường lối nên thánh của đan sĩ trong nơi thanh vắng là nên thánh trong khổ chế cầu nguyện. Đường lối nên thánh của giáo dân là thánh hiến giá trị trần thế nên nhịp cầu nối kết ta với Chúa!

Trong đường lối của từng lớp người lại có những ngõ ngách khác nhau. Một người lúc còn là học sinh nên thánh trong sự học hành, khi là một kỹ sư, sự nên thánh của nhân viên chu toàn nhiệm vụ sở, khi là trưởng gia thì hoàn thành nghĩa vụ làm chồng làm cha bày trẻ. Dẫn trình này cho thấy sự nên thánh chỉ có một mà đường lối khác nhau cho từng hoàn cảnh, cuộc sống, từng giai đoạn của mỗi một cá nhân.

Nhưng hôm nay hoàn cảnh này, giai đoạn này cuộc đấu tranh phải được hiểu là “để nên thánh” vì nó là như vậy trong ý nghĩa xây dựng một nhà thờ. Nó là chính thể trong sự tranh đấu cho một qui luật thánh: quyền lợi thánh thiêng của luật thiên nhiên phải được thực thi trên quyền lợi của bất cứ tổ chức nào. Nói cho dễ hiểu thì giáo hội phục vụ con người. Giáo hội có là vì con người, dẫn đưa con người tới tốt đỉnh thánh thiện là Chúa. Con người không sinh ra vì giáo hội. Nhận định này và quả quyết này chính là một học bởi nguyên lý được công nhận tại Công Đồng Vatican II. Ta hãy đem một trường hợp để suy ngẫm:

Quyền tự do cá nhân trong lãnh vực tôn giáo. Ngay khi đem vấn đề tự do tôn giáo ra tranh luận thì một lập trường tín lý ngàn xưa đã quả quyết: “Ngoài Hội Thánh không có ơn cứu chuộc” nghĩa là “chúng tôi tin rằng tôn giáo chân thật, duy nhất này



tồn tại trong giáo hội Công Giáo và Tông Truyền, giáo luật mà Chúa Giêsu đã ủy thác nhiệm vụ truyền bá cho mọi người” (Sắc lệnh tự do tôn giáo 1). Lý luận ấy đúng trên phương diện thần học nhưng còn những khía cạnh mới trong đời sống con người đó là **tự do xã hội**, con người không bị bất cứ một quyền lực nào áp đặt phải theo một tôn giáo nào. Tại sao giáo hội lại phải tỉ mỉ đi vào vấn đề xã hội. Thưa vì ngày nay giáo hội đã xét lại chính mình và nhìn nhận lời phê bình sau đây có phần đúng: nhiều người ngoài Công giáo nghi ngờ Giáo Hội Công Giáo theo lý đạo đức vị lợi của Machiavello nghĩa là cổ võ tự do tôn giáo nơi Công giáo chỉ là thiểu số và coi thường hay từ chối quyền tự do khi mà người công giáo chiếm đa số. (Lời Đức Cha Semdt, thuyết trình viên về lược đồ tự do tôn giáo).

Nói khác đi theo quan niệm xưa, giáo hội đâu có phục vụ con người cho bằng giáo hội nhằm phục vụ cho người của Hội Thánh. Vì vậy Công đồng đã lựa chọn nền tảng của quyền tự do tôn giáo trên phẩm giá con người và quyết định sau: “Thánh Công Đồng Vaticano này tuyên bố con người có quyền tự do tôn giáo. Quyền tự do này hệ tại con người không bị chi phối vì sự cưỡng bách của cá nhân, đoàn thể xã hội hay của bất cứ quyền bính trần gian nào khác. Với ý nghĩa đó, trong lãnh vực tôn giáo, không ai bị ép buộc hành động trái với lương tâm, cũng không ai bị ngăn cấm hành động theo lương tâm, dù cho đó là hành động riêng tư hay công khai, một mình hay cùng với người khác, trong những giới hạn chính đáng. Hơn nữa, Thánh Công Đồng còn tuyên bố rằng tự do tôn giáo thực sự xây dựng trên phẩm giá con người, một phẩm giá đúng như lời Thiên Chúa mạc khải và chính lý trí cho biết... Vậy quyền tự do tôn giáo đặt nền tảng trên chính bản tính con người chứ không phải trên thái độ chủ quan của con người” (Sắc lệnh tự do tôn giáo, số 2)

Nói một cách chính xác hơn thì thế giới ngày nay, qua những bước tiến vượt bậc của văn minh con người, giáo hội ý thức được những sự tiến bộ và những thay đổi của thế giới mới và đặt sinh hoạt của mình trong bối cảnh đại gia đình nhân loại và đặt sứ mệnh phục vụ trong những tương quan với các phần tử trong đại gia đình ấy. Từ vị trí và trực diện mới này giáo hội tìm đúng vai trò nhận lãnh từ Thiên Chúa, và sự thực thi sứ mệnh ấy cho con người như những hành khách cùng chung một lộ trình và cùng chung một chuyến tàu về vĩnh cửu.

Cái nhìn của Công Đồng đã đặt đúng vị thế của con người trong tương quan với Thiên Chúa qua Hội Thánh với xã hội trần thế qua chính quyền hợp pháp. Phải nói, chỉ với Công Đồng này, Giáo hội mới tìm hiểu con người với những giá trị cao cả mà không bị ảnh hưởng của triết lý Platon coi thể xác là ngục tù của linh hồn. Con người là một nhân vị độc đáo trong mọi chiều kích. Con người có phẩm giá vì chính Thiên Chúa đã tạo dựng và còn được tái tạo nữa trong máu con yêu dấu của Ngài. Con người chỉ là con người trong thể xác với linh hồn và mọi phẩm năng giá trị phải được sinh lợi như những nén vàng được trao cho từng người mà Giáo hội là bậc sư phụ hướng dẫn, hợp tác để cho cuộc “làm lời” cho “thật lời”.

Trong giá trị nhân phẩm của con người có đề cập đến những quyền thiêng liêng của con người như tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do đi lại... mà giáo hội có bốn phen thăng hoa tất cả những tài năng cũng như những giá trị ấy.

Khi tuyên xưng giá trị nhân phẩm không có nghĩa giáo hội tuyên xưng cho những người vô thần, hay không cùng tôn giáo mà chính là với con cái mình, những đoàn chiên của Chúa. Ông Chúa làm cho con người thêm giá trị chứ không hủy diệt cái giá trị đó. Thế nên Giáo hội phải tôn trọng nhân phẩm của con cái mình trước khi hướng về nhân phẩm của người khác. Kết luận này đưa tới Giáo hội phải tôn trọng nhân phẩm của con chiên.

Người ngoài tôn giáo khá ngạc nhiên khi nghe thấy Giám Mục gọi giáo dân là con chiên. Bởi chữ “con chiên” cho ta một hình ảnh một bầy chiên lom khom ăn cỏ. Chiên là một loài vật hiền, dễ thương, êm đềm, không đòi hỏi và cũng không phá phách, đưa đi đâu thì biết đó. Chúa Giêsu trong Tân Ước và Đức Giavê trong Cựu ước, đã dùng hình ảnh mục tử để diễn tả công việc Chúa săn sóc dân người

chứ không có nghĩa biến người tín hữu thành một bầy chiên, lũ cừu không biết xử dụng lý trí, kinh nghiệm, phán đoán trong công việc tôn giáo của mình.

Khi Giáo hội xác định nhân phẩm và biểu lộ niềm tôn quý nhân phẩm thì giáo hữu có quyền đòi hỏi vị linh mục giám mục của họ, niềm tôn kính nhân phẩm của chính họ và giúp họ thăng hoa những nhân phẩm nhân cách mà họ có.

Trở về nhà thờ VN ở San Jose, sự đấu tranh là xi n ĐGM xét lại nhân phẩm và quyền lợi tâm linh của con người VN tỵ nạn và tìm cách hoàn hảo hóa những phẩm cách tín ngưỡng có trong con người Việt Nam. ĐGM không mất gì! Không mất linh mục phải được tuyển lựa từ đâu đưa về. Không mất thời giờ con chiên vào một cảnh vực. Không tốn phí tài chánh. Thực ra nếu ĐGM DuMaine thắng thần trong việc lập giáo xứ Việt Nam thì tiền bạc dâng cúng dư dật, nhưng vì tính cách mập mờ, vì chủ đích hội nhập nên người công giáo San Jose khá hững hờ với giáo phận San Jose và không muốn đóng góp. Và trong cuộc đấu tranh, họ quyết định ngưng đóng góp.

Sự đấu tranh chính là nhắc nhở ĐGM DuMaine đi vào đúng đường lối của Công Đồng Vatican II, là làm sáng tỏ nguyên tắc Giáo hội muốn phục vụ con người, là đặt định lại nhân phẩm đích thực.

Ta có thể đặt câu hỏi: Sự nhắc thì cứ nhắc, sự xét lại phải có thời giờ. Việc làm của cộng đồng chẳng là nóng nảy hay sao?

Người ta thường nói “cứu bệnh như cứu hỏa” hãy nhìn những tuổi trẻ đang băng hoại một cách khủng khiếp vì chúng trở thành xa lạ, lạc loài, thiếu những gì vững chắc nền tảng cho chúng dựa, thiếu những giá trị để chúng noi theo. Cũng tại vì chúng ta đã một thời khoán trắng cho Bề Trên tùy xét. Khi đưa con chúng ta hư, ai đau khổ và chịu bao liên lụy nhất? Ta có chờ đợi hay oán trách nhiệm tại ai, tại ai chăng? Mười năm qua đi, đã thiệt thòi quá nhiều đã mất mát quá nhiều, ta không có quyền thờ ơ để mà không lên tiếng.

Đó là việc nên thánh, đó là sứ mạng của Cộng Đồng San Jose không làm cho chính mình mà cho nhiều cộng đoàn khác được nhờ. Và cũng là một sự tranh đấu cho lẽ sống của con người.

2. Đấng Thánh cho con người.

Ngày 10-10-1982, tại đền thờ Thánh Hiến, Đức



Giáo Hoàng đã phong thánh cho linh mục Maximilien Kolbe, một đệ tử theo chân thánh Phanxicô và cũng là một vị có chung quê hương nguồn gốc như Đức Đương Kim Giáo Hoàng. Lý do của tấm gương đem cho cả thế giới soi chung và học hỏi đó là một người đã chết cho quyền sống của con người.

Truyện kể rằng bảy giờ Cha Kolbe bị Đức Quốc Xã bắt giam 2/1941 vì phạm tội chống Đức Quốc Xã và bị nhốt vào trại tập trung Auschwitz, một trại lừng danh thế giới vì chế độ tàn ác chưa từng thấy và cũng vì nghệ thuật sản xuất máy giết người tại đây rất hải hùng.

Hôm ấy trong trại tù có một kẻ vượt ngục, theo luật của trại tù là phải có một nạn nhân chết thế. Tên lính Đức đã chỉ định một người thanh niên là trưởng của một gia đình có vợ có con. Người thanh niên có tên Franciszek Gajowicki khóc lóc một cách khổ sở nhưng vô hiệu. Cõi lòng sắt đá và khát máu của Đức Quốc Xã còn biết gì đến nhân nghĩa cảm tình để mà xót thương những kẻ bất hạnh. Nhìn cảnh thương tâm ấy, cha Kolbe bước ra khỏi đoàn tù và lên tiếng:

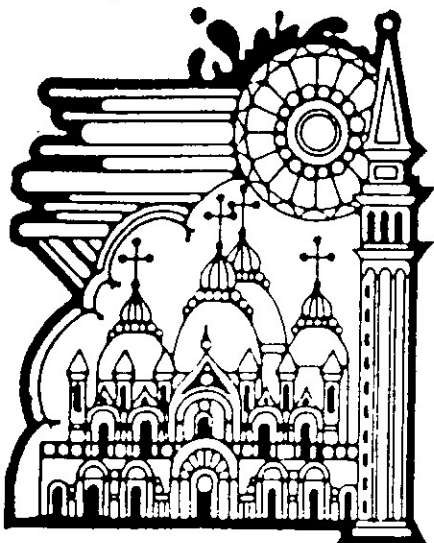
— Người này đáng được tha, tôi xin thế chỗ ông ta.

Tên lính Đức thỏa mãn, cho nạn nhân về và cha Maximilian Kolbe bị bỏ đói rồi bị đưa vào phòng hơi ngạt giữa sự cảm phục vô cùng của trại tù Auschwitz. Thân xác Cha biến thành tro bụi nhưng tinh thần, linh hồn Cha đã trở nên bất tử và là một ý nghĩa cao cả vô biên. Lịch sử đã ghi một cái chết hào hùng của người tù số 16670.

Đức Thánh Cha Phaolô trong dịp phong Á Thánh 1971 đã gọi Ngài là “bốn mạng của thế kỷ khó khăn này.” Ngài để lại cho ta một đức tin sâu xa và một đức bác ái vô biên và lòng sùng kính Đức Maria. Trong lễ nghi phong thánh người ta còn thấy sự hiện diện của nạn nhân và gia đình nạn nhân đã được thánh Maximilian Kolbe đổi mạng để cứu sống.

Cha Thánh Kolbe đã là hình ảnh uy nghi cho cộng đồng San Jose noi theo. Cha Thánh đã không chết cho giáo điều nào cả, đã không chết vì bất cứ ai bất Ngài phải tuyên xưng đức tin. Ngài chết cho quyền sống, của một người đã bị lên án bất công. Tức là chết cho con người chứ không chết trực tiếp cho đạo của mình. Vậy mà Giáo hội đặt lên hàng hiển thánh. Tại sao? Tại vì **động lực** khiến cho ngài tình nguyện đón nhận cái chết là Chúa Kitô, vì tình yêu người anh em bạc phước. Lời Chúa Giêsu nay được thực hiện cách vinh hiển. Không tình yêu nào lớn hơn kẻ liều mạng cho người yêu. Chúa nói và Chúa làm. Cha Kolbe thể hiện theo lối khác tức chết cho một người anh em vì yêu Chúa. Ai đã dám làm như thế!

Nếu chúng ta ít dịp dám chết cho anh em thì rất nhiều dịp hy sinh cho anh em trong quyền lợi con người và cũng do một động lực như thánh Phaolô quả quyết “Tình yêu Chúa Kitô thúc đẩy tôi”. Tình yêu Chúa Kitô biến tôi nên người điên khùng, người đại khờ, người thao thức cho số phận của anh em tôi. Tôi chịu thiệt thòi về thời giờ về tiền của để làm một điều cứu vớt thế hệ này và những thế hệ khác.



Thánh Maximilian Kolbe thấm thía đoạn Phúc Âm về một nạn nhân nằm thoi thóp ở Giêricô nửa sống nửa chết. Kia thầy tư tế mới từ Gierusalem xuống, thầy đi cầu nguyện về đó. Thầy đã nghe những giới điều của Môiê những dụ khuyên và luật lệ của Talmud. Thầy thấy mình phải giữ luật không thể đụng đến máu đỏ tươi. Thầy bỏ đi nhưng không nhìn thấy kẻ bên đường để lương tâm Thầy khỏi ân hận. Thầy tin vào luật Thầy có, phong tục Thầy giữ. Rồi kể đến một trợ sĩ cũng theo gương của bậc đàn anh đã kính cẩn nhìn nạn nhân và trọng vọng để nạn nhân nằm im và không dám kinh động. Rồi một người Samara tới, ông này không thuộc dòng giới trâm anh thế phiệt, không có gia phả của Ahaham, hay ít nhất ông này đã lai dòng máu cả bao nhiêu đời, nhóm này thờ kính Chúa ở núi Garizim chứ không ở Giêrusalem và chẳng biết gì tập tục truyền thống của Dân Chúa chọn cả.

Nhưng mà người Samara vẫn còn lương tri, ông tự cảm thấy mình có bốn phận của tình người để săn sóc nạn nhân. Người này xuống ngựa chạy đến nạn nhân, nhìn chân tay mặt mũi của kẻ xấu số. Rồi trở lại gói hành trang đem theo, lấy ra mấy thứ cấp cứu, băng vôi vết thương rồi vôi vã đỡ nạn nhân lên lư của mình. Người thúc con lừa đi vôi vã, mắt không ngừng theo dõi từng hơi thở từng cử động, và không sợ những tên tướng cướp có thể làm hại chính bản thân mình. Người dắt thẳng lừa vào sâu quán trọ, lấy ra một mớ tiền và nói cách khẩn khoản:

— Đây là một người bị đánh dọc đường, tôi không biết sao, nhưng tôi muốn bác tiếp tay cứu sống họ. Trời chúc phước cho. Tiền bạc bác hãy cầm tay ngân này. Tôi vôi đi khi trở về sẽ thanh toán hết. Tôi bảo đảm. Gọi thầy thuốc gấp nhé! Chưa đến nỗi gì lắm đâu!

— Vâng, tôi y lệnh ông.

Đó là phúc âm thánh Luca đoạn 10 câu 29-37. Qua đó Chúa đã diễn tả lương tri của một người lương thiện là mẫu mực, định luật cho mỗi hoàn cảnh. Biết bao người đã coi thường tiếng nói của lương tri, lương tâm, khuyến khích ta làm những điều lành mà chỉ muốn chờ đợi mệnh lệnh của ai khác. Chúa kết thúc đoạn Phúc Âm bằng cách đưa mắt nhìn chung quanh và hỏi:

— Theo ý các ông cả ba người ai có tình đồng loại với nạn nhân?

— Thừa kẻ có lòng nhân hậu.

Chúa hạ giọng nói một cách chậm rãi cho mọi người đều nghe:

— Các ông nữa hãy về mà làm như thế. Chúa đã nói như vậy không phải với các lương dân mà với chính con cái Isarel, với luật sĩ, biệt phái giáo sĩ của người Do Thái. Chúa không nói phải về giữ luật Mosê mà Chúa nói hãy về giữ đạo làm người, có tình thương đồng loại. Tại sao? Chúa đến thẳng tình người không phá hủy tình đó. Chúa đến cho tình người một động lực, một sức mạnh, một cam kết thúc đẩy cho tình đó phát triển hơn nữa: “Nếu các người làm gì cho một kẻ bé nhất, nhớ rằng đã làm cho chính Ta.”

Một cách tương tự, chúng ta có thể nói được rằng Chúa đề cao luật tự nhiên, nhân phẩm con người, lương tri ngay thẳng là nền tảng con người phải tìm đến, là mẫu số của đoàn kết, của hòa hợp của giao tế. Dostoievski một văn hào lớn của Nga Sô chỉ có một mơ ước đơn sơ thế này: “Nếu mỗi người Nga đều trồng một cây xanh tươi trong suốt đời họ thì nước Nga sẽ là một vườn hương thảo khổng lồ và nếu mọi người chỉ cần cố gắng làm cho một người hạnh phúc thì trái đất này chính là “thiên đường mới.”

3. Con đường tới đỉnh Thánh.

Nếu thánh Maximilien Kolbe là gương mẫu cho ta học về sự bênh vực con người, chết cho con người, thì thánh Athanasiô là gương mẫu cho tinh thần đấu tranh, một tinh thần bất khuất, cang trường và kiên trì: **Đấu tranh thì không sợ nếu sợ thì ta không đấu tranh.** Đức cha Gioan của Địa phận Thanh Hóa sau khi thoát cộng sản có lần gặp các chị Dòng Mến Thánh Giá trong địa phận Ngài và nói rằng:

— Cha sợ cộng sản hơn sợ Đức Chúa Trời!

Tất cả các chị trong hội dòng nghe thế không ai bảo ai, đều phản ứng một chữ “ờ” nghi ngờ. Các chị nghi ngờ vì những tháng bị Cộng Sản cầm tù biết đâu Đức Cha đã bị Cộng Sản đầu độc chăng. Đức Cha thản nhiên để các chị nhìn nhau thắc mắc:

— Phải, cha sợ cộng sản hơn sợ Đức Chúa Trời vì Đức Chúa Trời thì chỉ phạt kẻ có tội, còn cộng sản thì phạt kẻ không có tội.

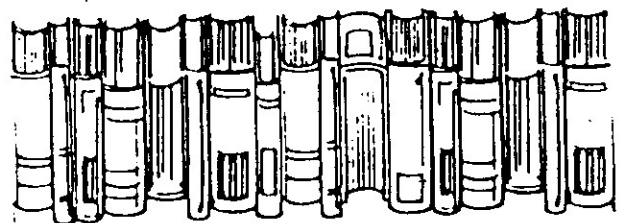
Lập luận của Đức Cha Cooman đúng đấy chứ! Có sợ là nên sợ chúng ta đã không yêu anh em đủ, yêu Thiên Chúa đủ. Có sợ là nên sợ ta đã bỏ chẳng làm những việc tốt hơn là sợ những tội ta đã phạm.

Bởi vì bỏ những việc lành là những tội tiêu cực, tội **thụ động** mà mấy ai có để ý. Nơi Thánh Athanasiô ta nhận thấy cách thức đấu tranh rất rõ rệt quyết **đáp**. Hãy giữ lấy đức tin. Đức tin là trên hết, đức tin lớn lên với truyền thống. Truyền thống cao cả khơi nguồn từ Thiên Chúa. Và từ đây ta hãy tranh đấu để có lại nhà thờ, có lại bí tích vì đây là tất cả báu vật của cuộc đời.

Ta cũng tìm học được rằng Thánh Athanasiô không khởi sự đấu tranh mà đã bị đẩy vào chân tường phải phản ứng. Vào giới hạn không nhượng bộ được nữa. Lần mức đó Thánh Athanasiô quyết hành động và hành động bằng mọi giá bất kể những thiệt thòi phải chịu, những thăng trầm xảy đến cho mình. Đấu tranh, và đấu tranh với hết mọi người với bất cứ ai chống đối chân lý, cản trở sự rao giảng chân lý ấy. Dù là bạn hữu, dù là tập thể giám mục, dù là giáo hoàng. Thánh Athanasiô vẫn chống. Đa số không sợ. Quyền bính không sợ. Chỉ có chân lý mới đáng sợ và chỉ có chân lý mới đáng hy sinh. Thánh Athanasiô đã hy sinh cho chân lý, ngài hy sinh tới cùng.

Bao nhiêu sách vở biện luận, bao nhiêu thư từ truyền đi, bao nhiêu gặp gỡ khích lệ, bao nhiêu tổ chức sinh hoạt, bao nhiêu công đồng thảo luận Thánh Athanasiô chấp đối hết. Đón nhận tất cả và chấp nhận tất cả. Hy sinh tất cả và chiến đấu cho đến khi chân lý phải thắng.

Thánh Athanasiô không thắng giáo hoàng Liberio, người đã từng ủng hộ rồi từng lên án thánh nhân. Thánh Athanasiô không thắng các giám mục Pistô hoặc Gregosio đang chiếm vị Alexandria. Thánh Athanasiô không thắng linh mục Ariô đang rao giảng lầm lạc mà Đức Tin, Chân Lý thắng nhờ Thánh Athanasiô. Thánh Athanasiô không tranh đấu để làm giáo hoàng, lại càng không tranh đấu để chiếm ngôi vị vương đế, mà tranh đấu chống những lầm lạc, những xu thời, những bất đức, bất trung.



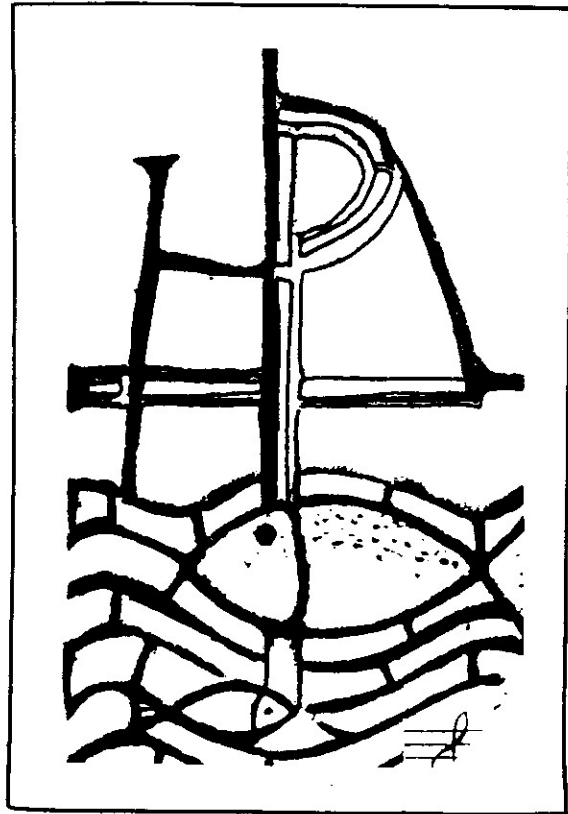
Hành động của Thánh Athanasiô thật sáng, thật rõ, thật đường hoàng. Dù ít người vẫn không nản. Dù nhiều người vẫn không đủ. Hết truyền bá bên Đông, Ngài rao giảng bên Tây, giữ vững đức tin cho tất cả mọi người mà hoàn cảnh có cơ may gặp gỡ.

Như Thánh Phaolô tranh đấu giữa luật pháp và tập tục Do Thái, cộng đồng San Jose tranh đấu giữa luật tự nhiên và luật thiết định (giáo luật) giữa nhân quyền và giáo quyền: chân lý cũng đã sáng, nhân tâm cũng đã thức tỉnh, nhưng người tranh đấu phải kiên trì mãi cho tới lúc chân lý được mọi người tôn trọng, cho tới lúc mà giáo quyền nhường bước cho nhân quyền hay đúng hơn phục vụ cho nhân quyền. Tới ngày đó Cộng Đồng San Jose mới có quyền nghỉ ngơi.

Động lực khiến Thánh Athanasiô đấu tranh là lòng yêu mến sự thật. Động lực khiến Thánh Maximilien Kolbe chết cho con người là lòng yêu mến Chúa là sự thật. Cũng vậy Cộng Đồng San Jose đấu tranh không phải vì thù hận Đức Cha Du Maine, cũng không vì muốn nổi loạn chống giáo quyền mà vì tình yêu Thiên Chúa thúc đẩy mạnh dạn lãnh nhận mọi thiệt thòi khổ sở để giáo hội địa phương thi hành điều giáo luật toàn cầu đã xác nhận: Giáo hội phục vụ con người và trước hết từ quyền con người của giáo hữu.

Ngày xưa khi kỷ cương lỏng lẻo, sự liên lạc còn trở ngại ta nghe được câu “phép vua còn thua lệ làng”, nhưng với sự tiến bộ của nền văn minh mới sự việc xảy ra tại Roma ta được theo dõi trực tiếp trên màn ảnh vô tuyến ở Mỹ thì sự tranh đấu của Cộng Đồng San Jose đã có âm vang đến toàn thể giáo hội hoàn vũ để suy tư. Ý nghĩa cuộc đấu tranh của Cộng Đồng San Jose là như vậy không hiềm thù, không tư lợi, không bè phái, không béc đờng, không nông nổi mà phát xuất từ lòng yêu sự thật, từ

lương tri và lẽ phải của con người, từ đức tin cao cả, từ truyền thống đạo đức lưu thông trong tâm thức huyết quản của người Công Giáo Việt Nam. Từ mục đích thánh thiện, qua hành động thánh thiện, đến tâm tình thánh thiện là đường tu mà cuộc đấu tranh đang làm tỏ bày và phải tiếp tục để cho ý nghĩa không chỉ vang lên trong thời gian cảnh giác con người tìm một trật tự đúng đắn, không ngụy tạo, không mị dân, không đắp đập mà thực có một giá trị vĩnh cửu trong ý nghĩa của thực tại con người khao khát vô biên.



Kết Luận:

Cộng Đồng San Jose đã với niềm tin mà hành động, đã với sức mạnh lòng yêu Chúa đứng lên bênh vực cho quyền làm người của con cái Chúa như tấm gương trong sáng của Thánh Maximilien Kolbe, đang kiên trì tranh đấu cho lẽ sống đức tin cho các thế hệ tiếp nối như mẫu mực hành động bền vững của Thánh Athanasiô. Họ xác định những nguyên tắc của chân lý. Họ xin xét lại những lạm dụng quyền bính, những lỗi lầm khi áp dụng luật. Họ vẫn chưa được xét lại nhưng tôi tin chắc chắn họ sẽ được xét lại vì hai câu truyện lịch sử tôi hằng ghi nhớ trong đời.

Truyện thứ nhất là một buổi tối, quan thị vệ chạy đến phủ phục trước mặt Hoàng Đế Neron đang khi ông này say sưa với kế hoạch một thành phố Roma tân kỳ, huy hoàng đệ nhất lịch sử.

— Quan có việc gì?

— Bẩm Hoàng Đế, có thể có loạn lớn.

Nét mặt Neron biến sắc và lo âu:

— Tại sao người nói thế! Có giặc ngoại xâm nào đang đến đây?

— Bẩm không! Đây là nổi loạn. Khắp nơi dân chúng xôn xao quá chừng vì không biết tự đâu dân chúng đều quả quyết một điều Hoàng Đế đã âm mưu thiêu hủy nhà của dân chúng.

Suốt ba đêm ba ngày Neron không ngủ không ăn đang khi công luận lên án hành động của ông, lòng dân căm phẫn cao dâng ngút trời. Thế rồi Neron đã nghĩ ra cách vu khống cho người Công Giáo âm mưu đốt nhà để tế thần Giêsu hầu làm lắng dịu công luận.

Truyện thứ hai là nàng Mạnh Khương vào một buổi mai ngược đường về phía Tây Đô thì gặp đoàn xe của Tần Thủy Hoàng, vị hoàng đế khét tiếng tàn bạo nhất Trung Hoa, người dám giết luôn Lã Bất Vi, là bố nuôi có công xây dựng nghiệp đế cho họ Tần.

Xe tiền đạo áp người ngựa của nàng Mạnh Khương lại hạch hỏi:

— Nhà ngươi không biết xe của Hoàng Đế mà xuống ngựa phục lạy sao?

Nàng Mạnh Khương điềm đạm trả lời:

— Tôi là phụ nữ có chồng. Nếu tôi xuống xe thì phải cúi chào, mà cúi chào thì tôi phải mở khăn che mặt mới đủ lễ. Đang khi phong tục của châu thổ tôi gái có chồng không được mở khăn che mặt nói chuyện với một người đàn ông khác.

— Thế đã biết vậy, tại sao nhà ngươi không cho xe chạy đường khác.

Nàng Mạnh Khương vẫn một giọng khảng khái:

— Vua có làm đường khác đâu mà tôi đi. Đây chỉ là một quan lộ duy nhất dẫn đến Tây Đô.

Quan tiền đạo đối đáp không được muốn ra luật kẻ cả:

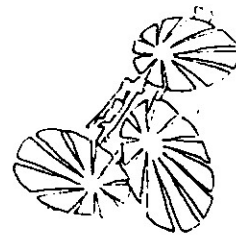
— Quân lính đâu trói con mẹ này lại, xác xược và bướng bỉnh.

Nhưng vua Tần Thủy Hoàng nói với quan tiền đạo cốt để cho Mạnh Khương nghe được:

— Nàng nói phải, hãy để cho nàng đi qua.

Vì hai câu truyện ấy nên tôi tâm niệm rằng:

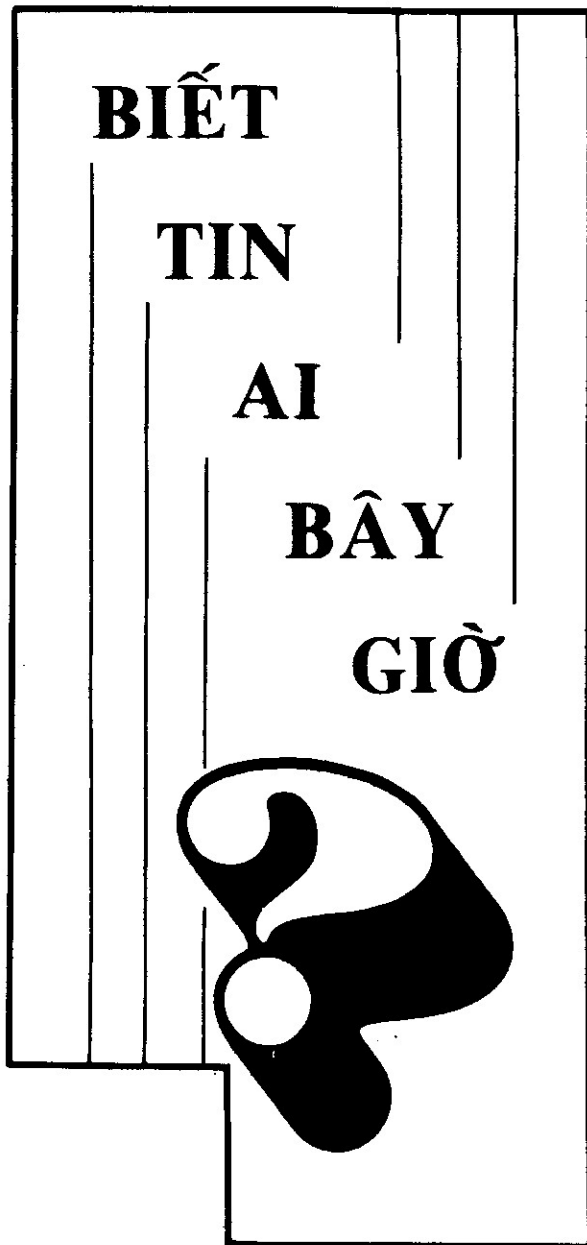
Dù tàn ác đến như Tần Thủy Hoàng mà vẫn còn nhận biết lẽ phải để tha chết cho nàng Mạnh Khương; Dù độc ác đến như Neron mà vẫn còn kính nể công luận để tránh một cuộc nổi loạn thì Đức Giám Mục DuMaine làm gì đã tàn bạo hơn Tần Thủy Hoàng, làm gì đã độc ác hơn Neron lại chẳng nhận biết lẽ phải và lắng nghe công luận hay sao?



DANH SÁCH ÂN NHÂN ỦNG HỘ CHÍNH NGHĨA

Hồng Đức	\$ 25.00
Anh Chị Nguyễn Tường	\$ 40.00
Bỏ chung 28.11.86	\$ 432.35
Anh Chị Hà Cường	\$ 20.00
Khổng Trung Lùng	\$ 20.00
Nguyễn Kiên	\$ 20.00
Nguyễn Hữu Chương	\$ 20.00
Bỏ chung 29.11.86	\$ 160.00
Phạm Thị Sen	\$ 50.00
Bà Bảy	\$ 5.00
Một vị ẩn danh	\$ 20.00
Phạm Thị Thanh Hương	\$ 40.00
Một vị ẩn danh (đường Spiro)	\$ 300.00
Hồng Sắc Kim (New Orleans)	\$ 20.00
Một vị ẩn danh	\$ 5.00
SEAL Printing (Giấy in báo)	\$1500.00





Vì ở xa nên thỉnh thoảng tôi mới nhận được mấy tờ báo do bạn hữu hay họ hàng gửi cho. Mỗi lần nhận được là cố gắng đọc cho bằng hết. Lần này tôi nhận được một lúc 2 tờ TÍN HỮU 7, 8 và CHÍNH NGHĨA 21, 22. Đọc xong tôi thấy hoang mang nên ghi ra mấy hàng sau đây.

1. Tôi đọc bản tường trình vấn tắt của Cha Thiệp đăng trong Tín Hữu 7. Tôi xin miễn phê bình những gì đã nói trong bản tường trình đó vì tôi được biết là thứ sáu này (5-12), hai ông Thiện, Bài sẽ gặp Cha Sullivan lần thứ hai để tiếp tục cuộc thảo luận. Giai đoạn thảo luận bao giờ cũng tế nhị. Không ai nên nói hay làm gì có thể gây trở ngại cho cuộc thảo

luận. Nhưng tôi muốn đưa ra một vài ý kiến về những gì đáng lẽ phải nói nhưng đã không nói trong bản tường trình này.

Ở điểm 2 trong bản tường trình vấn tắt của Cha Thiệp, Cha Thiệp nói là những người chống đối có hai thỉnh nguyện có thể tóm tắt như sau: (1) Xin một giáo xứ thể nhân và (2) không chấp nhận Cha Dương. Nhưng bản tường trình này tuyệt nhiên không hề đề cập đến thỉnh nguyện thứ hai.

Bất cứ ai cũng phải nhận thấy cái lỗ hổng của bản tường trình này và tự hỏi tại sao có sự thiếu sót quan trọng đó? Cha Thiệp đã “duyet xét văn kiện của mọi phía và có những cuộc gặp gỡ riêng với những người liên hệ mật thiết trong cuộc tranh chấp.” Như vậy, Cha đã đọc và nghe biết bao nhiêu điều về Cha Dương. Cha Thiệp **phải** có một nhận định về thỉnh nguyện thứ hai liên quan đến cha Dương. Vậy thì tại sao bản tường trình này không đề cập đến thỉnh nguyện thứ hai này? Người nào tóm tắt bản tường trình phải chịu trách nhiệm về sự cất xén này, vì nó gây ra nhiều hoang mang bất lợi cho Cha Dương. Chẳng hạn như nhiều người sẽ nghĩ là có lẽ Cha Thiệp đã đề nghị Cha Dương nên từ chức và điều đó bất lợi cho lập trường của ĐGM nên bị cất đi.

Về thỉnh nguyện thứ hai này, hai ông Bài và Thiện nói là Cha Thiệp đã tiết lộ với các ông là Cha đề nghị với ĐGM nên bổ nhiệm một vị quyền Chánh Xứ. Cha Dương sẽ lánh mặt một thời gian rồi sẽ đi giữ nhiệm vụ khác (CN 21, trang 21). Nhưng Tín Hữu 8, trang 14 thì lại nói là theo ĐPV của họ đã tiếp xúc với Cha Thiệp thì Cha Thiệp đề nghị với ĐGM không thay đổi Cha Dương. BIẾT TIN AI BÂY GIỜ ?

2. Trong Tín Hữu số 7, trang 6, ở cuối bài “News Release” của Tòa Giám Mục do Cha Eugene Boyle phụ trách, đã viết là trong một **bức thư** gửi cho hai ông Bài và Thiện, Cha Sullivan đã nói “... Tôi **mời** các ông họp với tôi để bắt đầu (công cuộc) tiến trình này (I am inviting you to meet with me to begin this process).” Lời của Cha Sullivan rõ rệt như vậy mà Tín Hữu lại đăng trong “Tin Giờ Chót” ở trang 20 là “những người trong phe chống đối đã xin lên gặp ĐGM để bày tỏ lời tạ lỗi”. Cũng nên nhắc lại là bài “News Release” của Tòa Giám Mục bằng tiếng Anh và được đăng ở trang 6, tức là ở phần đầu. Như vậy Tín Hữu phải biết điều này (Cha Sullivan mời hai

ông Bài, Thiện) trước khi đăng "Tin Giờ Chót" ở trang 20, tức là phần cuối của tờ báo. Không lẽ những người trong Tín Hữu không hiểu tiếng Anh hay sao? Tôi không tin như thế. Như vậy thì chủ đích của Tín Hữu là gì, nếu không phải là "mập mờ đánh lộn con đen", hy vọng nhiều người không đọc phần tiếng Anh mà chỉ đọc phần tiếng Việt rồi chuyển nhau loan tin vệt này đi các nơi. Dân chúng lại một lần nữa bị lừa. Quả thật, nhiều người đã bị lừa; vì sáng thứ bảy (29-11) một người họ hàng của tôi ở Huntington Beach nói với tôi, "Mọi việc sắp xong rồi vì hai ông Bài, Thiện đã lên xin lỗi Đức Cha". (!?)

Về điểm này, Chính Nghĩa 21, trang 22 đã viết, "Đáp lời mời của LM Tổng Quản Terrence Sullivan, hai ông Trần An Bài và Trần Công Thiện đã đến họp với Ngài tại nhà thờ Chính Tòa St. Patrick's từ 2 giờ đến 5 giờ chiều ngày thứ sáu 21 tháng 11 năm 1986."

Dựa trên những sự kiện trên, tôi thấy là Chính Nghĩa đã nói đúng sự thật và Tín Hữu đã nói sai sự thật.

TÔI BIẾT TÔI PHẢI TIN AI BÂY GIỜ.

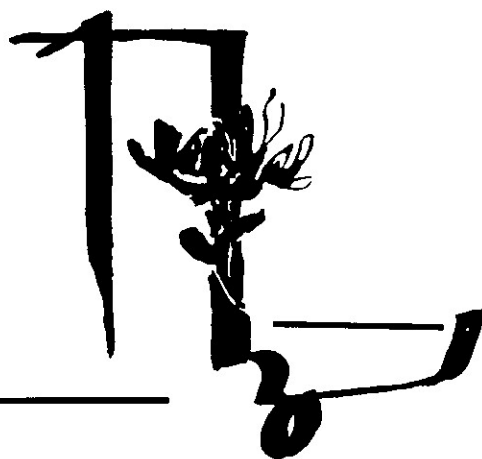
Monterey, ngày 2-12-1986

Đỗ Văn Hiến

THƯ TÍN

Ông Đỗ Nhân Nhã (Santa Ana): Mỗi tuần, báo chúng tôi có một chủ đề và tin tức khác nhau để phù hợp với cuộc tranh đấu của chúng tôi. Bài của Ông gửi tuần này chúng tôi xin giữ lại để khi thích hợp sẽ đăng.

Bà Công Ngọc Khuê (Campbell): Cảm ơn Bà đã gửi bài đăng trên Chính Nghĩa. Người kiểm soát bài vở đang nghiên cứu bài của Bà. Nếu thuận tiện, chúng tôi sẽ cho đăng.



NIỀM TIN LÀM TRỤ

*Từ cơn bão loạn điên cuồng,
Lửa hờn thấp sáng trong buồng tim ta !
Từ người làm mất an hòa,
Ngôi cao đoạt chiếm gây ra hận thù !
Từ trong lãng mạn phiêu du,
Vũ trang quân khuyển, dự trừ hại ta !
Từ trong tâm tưởng mù lòa,
Chủ chẵn chống lại chiền tha hương sâu !
Từ người sứ giả thâm sâu,
Đã không màng tưởng nhu cầu Giáo dân !
Lại quên cả chút từ tâm,
Một chiều nịnh hót hung thần suy vi !
Bởi người sứ giả tự ti,
Dám đâu nói thực những gì khách quan !
Vì người sứ giả cầu an,
Đoạn đành luôn cúi bạo tàn trước sau !
Bầy chiền ngồi lại cùng nhau,
Lấy cay đắng ấy làm giàu tình thương !
Niềm tin làm trụ kiên cường,
Niềm đau giữ vững lập trường ta đi !
Đẩy lui sách lược phân kỳ,
Đập tan vong bản chai lì nhiều nhưong,
Niềm tin này đá kim cương !
Đẩy lui hội nhập chủ trương bạo tàn.*

THIỆN HẢI

THÁNH LỄ BỊ BÃI BỎ

Chúa Nhật ngày 30 tháng 11 năm 86, 3 giờ chiều, tại Thánh đường The Most Holy Trinity, giáo dân đã đến để tham dự Thánh lễ tiếng Việt thật đông đảo. Như thường lệ thì vào lúc này một vị đại diện Ban Chấp Hành đã lên để đọc lịch phụng vụ trong tuần. Nhưng kể từ ngày có “biến cố LM Dương”, hay nói đúng hơn, kể từ ngày LM Tổng quản Terrence Sullivan đã cấm Ban Chấp Hành làm việc mục vụ, thì thông lệ đọc lịch phụng vụ trong tuần trước giờ lễ đã bị bãi bỏ. Hơn thế nữa, LM Sullivan còn đưa ra danh sách những người “xin tiền mới” được giáo dân “kính mến”, cốt để gây thêm chia rẽ trong cộng đồng giáo dân Công giáo Việt Nam tại San Jose. Và lúc này, những người “xin tiền mới” đang làm áp lực với Cha Chánh Xứ Mỹ John Sandersfeld ở buồng áo nhà Thờ. Mỗi người đều móc trong túi ra một tờ giấy có danh sách những người “xin tiền”. Họ coi tờ giấy ấy như một bùa bối, một chứng minh thư, sự vụ lệnh, chứng chỉ hành nghề, và họ giơ ra trước mặt Cha Sandersfeld để gây thêm áp lực:

- Đây, con có tên trong danh sách xin tiền nè. Rồi người khác lại chia ra:
- Con cũng có tên đây này.
- Con cũng có.

Và cứ thế, hết người này tới người khác Họ ồn ào, to tiếng, làm át cả tiếng đọc kinh trong nhà thờ của giáo dân. Một người trong nhóm đó còn mang cả còi hụ, thổi âm lên, để gây thêm xáo trộn ngay chỗ của Ca đoàn. Họ chen lấn, họ gây gổ, họ muốn biến Thánh đường thành nơi “mổ bò” chẳng? Nhiều người giáo dân đã hỏi nhau:

- Không biết Tòa Giám Mục và LM Dương lại có chiều bảì gì mới đây?

Một bà lên tiếng:

— Mấy người theo Cha Dương, mấy người không thích thành lập Giáo xứ Việt Nam, không thích lễ Việt Nam thì đi về đi lễ Mỹ đi, đừng tới đây phá chúng tôi nữa.

Đáp lại, một thanh niên trong nhóm “xin tiền mới” nói:

— Đưa nào ngon thì ra ngoài sân chơi tay đôi này.

Tiếng ồn ào mỗi lúc lại càng gia tăng

Cha Đỗ Văn Đĩnh từ ngoài bước vào buồng áo. Đám người “xin tiền mới” này lại một lần nữa gây áp lực với Cha Đĩnh để đòi cho bằng được cái việc đi xin tiền. Thế mới là lạ, lúc trước Ban Chấp Hành đã phải mời mọc, năn nỉ mãi mới đủ số người đi xin tiền, thế mà bây giờ đám người này lại cứ nằng nặc đòi làm công tác này. Họ là những người không tha thiết với Giáo xứ Việt Nam, một số trong nhóm họ đã không hề ghi danh vào danh sách giáo dân Họ Đạo. Vậy họ cứ khăng khăng đòi đi xin tiền với mục đích gì? — Họ muốn phô trương lực lượng, để mọi người tưởng rằng phe LM Dương đã “hất cẳng” được Ban Chấp Hành do dân bầu lên, để dọn ngày trở lại Họ Đạo của LM Dương. Quan trọng hơn cả là họ muốn gây thêm hiềm khích, phần uất và gây rối trong các Thánh lễ. Biết được ý định này, Cha Đĩnh đã yêu cầu họ đi ra khỏi buồng áo để Cha sẽ bàn chuyện với Cha Sandersfeld.

Khoảng 7 phút sau Cha John Sandersfeld từ buồng áo tiến ra trước Cung Thánh. Cha xin mọi người yên lặng vì Ngài muốn đọc đoạn cuối của lá thư mà Ông Chủ Tịch Ban Chấp Hành Trần Công Thiện đã gửi tới Cha. Theo sau Ngài, một thông dịch viên. Lúc đứng trên bục gỗ có micro, người thông dịch này tay phải chống nạnh, tay trái chống trên bục gỗ, dáng đứng có vẻ như một tay chơi ngang tàng. Một số giáo dân đã xì xào vì thái độ của thanh niên này. Cha bắt đầu đọc một câu tiếng Anh trong đoạn thư đó:

— In the past few weeks, the Masses could be quiet and peaceful.

Thanh niên dịch sang tiếng Việt:

— Trong mấy tuần lễ vừa qua các Thánh lễ đã được yên lặng và an lành.

Cha đọc tiếp bằng tiếng Anh:

— Because the supporters of Father Duong reduced their provocative actions.

Thanh niên dịch lại:

— Bởi vì những người theo phe Cha Dương đã có những thái độ ôn hòa.

Giọng thiếu nữ vội cắt ngang:

— Dịch thế này thì không sát nghĩa:

Người đàn ông ngồi bên cạnh bà ấy cũng lắc đầu:

— Sai rồi! Dịch sai rồi Ông ơi!

Thế rồi Cha Sandersfeld lại đọc tiếp đoạn tiếng Anh nữa:

— However, I have been informed that they will act as collection takers in your Church this weekend.

Thanh niên thông dịch trở nên luống cuống, ngập ngừng ... qua 10 giây đồng hồ im lặng, rồi 20, rồi 30 ... thanh niên ấy càng trở nên lúng túng hơn. Cha liền tiến lại bục gỗ, đưa lá thơ cho thanh niên. Ba mươi giây nữa im lặng trôi qua, thanh niên chăm chú nhìn vào lá thơ và bắt đầu dịch sang tiếng Việt cho mọi người trong nhà Thờ cùng nghe:

— Cha Sullivan đã cử ra một số người để đi xin tiền

Thêm một lần nữa, thanh niên thông dịch lại tỏ ra lúng túng và ngập ngừng

Một cô gái ngồi ở hàng ghế thứ hai bên trái nhà Thờ nói lớn:

— Không phải, dịch như vậy là sai rồi.

Người khác lại la lớn hơn:

— Không có đoạn đó, tại sao lại thêm vô?

— Đừng dịch bậy, xuống đi.

Những người thông thạo Anh ngữ đều nhận thấy thông dịch viên đã ... dịch sai.

Giáo dân phản đối mãnh liệt. Họ càng lớn tiếng hơn khi thanh niên này vẫn đứng lì trên bục gỗ.

Ông Hồ Quang Nhật, trưởng khu Bắc đã xin mọi người giữ yên lặng. Ông giải thích với Cha Sandersfeld rằng, giáo dân phản đối vì người thông dịch đã dịch sai. Cha hiểu rõ câu chuyện, Ngài lấy lại lá thơ và yêu cầu thiếu niên xuống. Cuối cùng anh ấy cũng phải xuống, gục mặt, không dám ngẩng lên nữa.

Bà Hiệp, một người ủng hộ Tòa Giám Mục và LM Dương, đã tiến ra giữa nhà Thờ để bênh vực người thanh niên thông dịch này. Bà lớn tiếng và nặng lời. Bà Tâm và một số người khác cũng hòa theo với bà Hiệp để gây thêm ồn ào trong nhà Thờ.

Ông Nguyễn Văn Hiệt, Phó Chủ Tịch Ban Chấp Hành lên tiếng xin mọi người giữ trật tự trong nhà Thờ, nhưng đám ồn ào lại la lớn tiếng hơn. Bà Hiệp

đã tiến tới chỗ Ông Hiệt và buông ra những lời nói thật chói tai

Những giáo dân xưa nay vốn hiền hòa, thấy cảnh trái tai gai mắt cũng phải lên tiếng yêu cầu bọn người kia nên yên lặng và giữ trang nghiêm trong Cung Thánh.

Một số người thuộc phe Tòa Giám Mục và LM Dương đã bất chấp lệnh cấm sử dụng máy chụp hình trong nhà thờ của LM Tổng Quản Terrence Sullivan. Họ thi nhau đem máy chụp ra để nháy.

Nhận thấy thái độ quá hung khích của bà Hiệp, Cha John Sandersfeld đã phải xách hai nách, lôi bà ấy từ bên này sang bên kia nhà Thờ để tìm hãm cái thái độ không hiền hòa của bà ta.

Sau đó, Cha lên micro và yêu cầu mọi người hãy im lặng. Cha khuyên nhủ mọi người đừng hận thù nhau nữa, hãy về nhà đọc Phúc Âm Thánh Gioan đoạn 14 và cầu nguyện để thay thế cho Thánh lễ Chúa Nhật. Hãy suy ngẫm và cầu xin để có tâm hồn an lành cho Thánh lễ tuần tới. Thánh lễ tuần này sẽ không thể cử hành được. Cha cũng xin lỗi tất cả mọi người vì đã chọn lầm người thông dịch.

Giáo dân lần lượt rời khỏi ghế nhà Thờ.

Những người “xin tiền mới” lặng lẽ xách những giỏ xin tiền cất vào tủ. Họ cũng ra về cùng với người thông dịch.

Thế rồi giáo dân khám phá ra rằng người thanh niên đã thông dịch sai lạc kia chính là VŨ LIỄU, người con tinh thần của LM Dương. VŨ LIỄU là đại chủng sinh trực thuộc Tòa Giám Mục San Jose.

Một bà khi ra khỏi nhà Thờ đã thốt lên:

— Đi tu mà bố lão như vậy, thì thử hỏi những người không đi tu thuộc phe nhóm họ phải bố lão tới chừng nào?!

Người khác lại nói:

— Cha nào con nấy mà.

Linh mục Dương giải thích ra sao về đứa con tinh thần VŨ LIỄU và những người ủng hộ Ngài đã có những hành vi như vậy trong nhà Chúa?

Thầy Đại chủng sinh VŨ LIỄU nghĩ thế nào về sự thông dịch không thật thà của mình?

Trên 500 giáo dân đã ngậm ngùi ra về khi Thánh lễ Misa bị bãi bỏ, vì một chú chủng sinh con đỡ đầu của LM Dương đã không trung thực khi thông dịch.

đpv QUỐC THIỀU



PHÂN TÍCH BẢN TƯỜNG TRÌNH VĂN TẮT CỦA LM NGUYỄN ĐỨC THIỆP

TRẦN HOÀI QUỐC

Nhiều người đã nhận định rằng bản tường trình của LM Nguyễn Đức Thiệp ngắn gọn và đầy đủ, là phân tích khách quan, là thấu suốt vấn đề tự nguồn cội. Tôi đã đọc và thấy ngược lại. Tôi thấy rằng bản tường trình ấy đã sai ngay từ tựa đề cho đến nội dung trình bày. Lý do chính là LM Thiệp “đặt căn bản nhận định trên việc xét duyệt văn kiện của mọi phía”, nhưng thực sự LM Thiệp đã không duyệt xét lại toàn bộ những sắc lệnh, chỉ thị của Tòa Thánh liên quan đến đường lối mục vụ cho di dân và tỵ nạn. Tôi có thể tóm tắt bản phân tích này trong 3 đề mục:

- Mở đầu ngụy tạo
- Toàn thân lầm lỗi
- Kết thúc sai lạc

I. MỞ ĐẦU NGỤY TẠO:

Là người đóng vai trò tìm hiểu về 1 vụ biến động, LM Thiệp đã có cái nhìn sai lầm ngay từ nguyên thủy khi gọi vụ biến động ấy là cuộc **tranh chấp**. Điều ấy sai như thế nào?

1. Tranh chấp hay đấu tranh?

Tranh chấp được định nghĩa là 1 sự tương tranh quyền lợi. Tức là trả lời câu hỏi rằng có 1 quyền lợi mà ai là người được hưởng quyền lợi đó. Thí dụ: khi Dòng Tên và dòng Thừa Sai Pháp tranh chấp tại Thánh Bộ Truyền Giáo về dòng nào có quyền truyền giáo ở VN. Sự tương tranh của hai Dòng tại Thánh Bộ không phải là sự truyền giáo ở VN có được phép hay không, mà chỉ mang ý nghĩa là dòng nào chiếm độc quyền ở quốc gia VN. Một thí dụ khác như một vụ án ly dị sau khi tòa dưới phán quyết cho ly dị thì bản án chung kết. Nếu các đương sự đưa lên tòa trên kháng cáo thì lúc ấy chỉ là tranh chấp về sự phân chia tài sản. Chẳng khác gì một người cha phân chia tiền cho con cái của mình không đều nên có sự tranh chấp. Sự tranh chấp nhằm đem đến sự phân chia tài sản một cách hợp lý, hợp tình. Trái lại hai chữ **tranh đấu** mang một ý nghĩa khác. Tranh đấu được hiểu là một đòi hỏi

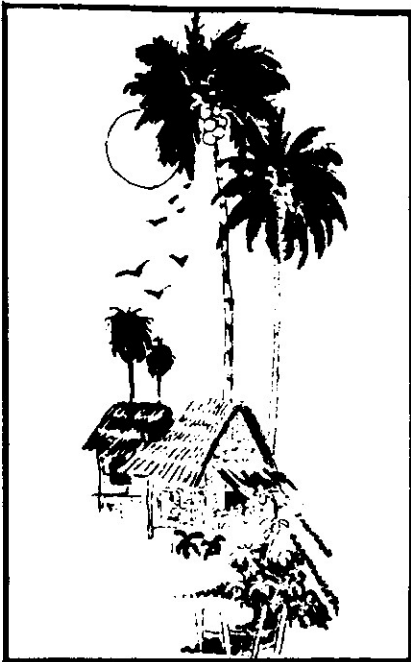
thượng cấp phải thoả mãn quyền lợi chính đáng nào đó mà người tranh đấu tin rằng mình bị thiệt thòi, vì thượng cấp đã không tuân theo luật định. Vậy **tranh đấu là đòi hỏi một quyền lợi mà luật cho phép nhưng thượng cấp lại từ chối.** Điển hình như cuộc tranh đấu của người da đen là đòi hỏi quyền lợi ban cho vì Hiến pháp Hoa Kỳ đã xác nhận mọi người sinh ra đều bình đẳng, có quyền theo đuổi hạnh phúc của đời sống mà trong thực tế chính quyền đã không thực thi các quyền lợi ấy một cách cụ thể cho họ. Cuộc tranh đấu nhân quyền ấy không thể gọi và không được phép gọi là **tranh chấp nhân quyền**. Không thể gọi là tranh chấp nhân quyền vì phẩm giá con người khi sinh ra đời đều có một vị trí và một giá trị như nhau, đi theo với nhân tính của họ, chứ không lệ thuộc vào hoàn cảnh, xã hội, nghề nghiệp, học vấn. Cuộc tranh đấu của người da đen đâu có đi chia chác nhân phẩm với người da trắng. Người da đen đã có nhân phẩm của chính họ rồi, cuộc tranh đấu chính là **đòi hỏi chính quyền phải thi hành những quyền lợi cho họ như cho các người dân khác.**

Đảng khác cũng không được phép gọi cuộc tranh đấu của người da đen là **tranh chấp** với người da trắng, bởi nói như vậy là bóp méo sự thật, là làm sai ý nghĩa của cuộc đấu tranh và đương nhiên làm thiệt hại đến chủ đích của sự đấu tranh ấy và tạo ra một cuộc nội chiến về màu da là có ác ý vậy. Tác giả bản tường trình vừa **sai lầm** vừa có **tội** khi gọi cuộc đấu tranh của Cộng Đồng Công Giáo San Jose là một “cuộc tranh chấp Họ đạo VN”

Tôi nói Linh Mục Thiệp đã **sai lầm** vì thực chất cuộc biến động này là **tranh đấu đòi hỏi ĐGM** thực thi Giáo Luật điều 518. Trong khoản giáo luật này, Giáo Hội cho phép thành lập Giáo Xứ Thể Nhân cho những người cùng nghi lễ, ngôn ngữ, sắc tộc, **nếu thấy được là lợi ích.** Mấy chữ “**nếu thấy được là lợi ích**” chỉ là để làm dịu những đầu óc địa phương quá khích mà thôi. Nhưng theo lịch sử cũng như so sánh với Luật cũ khoản 216 thì người ta hiểu theo

chiều hướng của Giáo Hội sau khi Công Đồng Vatican II là **quan tâm đến đức tin của những người kém may mắn**. Nói thế để chứng minh rằng khi đòi hỏi ĐGM San Jose thực thi giáo luật điều 518 thì ĐGM không thể nào không thi hành. Nếu Ngài không thi hành thì phải viện dẫn lý do. Lý do ấy chứng minh rằng Giáo Xứ Thể Nhân là có hại cho đức tin của người VN. Nếu Ngài không chứng minh được Giáo Xứ Thể Nhân VN có hại cho đức tin người VN thì Ngài đã làm không đúng luật và cuộc tranh đấu thực sự đòi hỏi Ngài **phải thi hành luật**, bởi vì đây là **bốn phận** của Ngài phải làm chiếu theo giáo luật và sắc lệnh các Đức Giáo Hoàng đã truyền cho các Giám Mục.

Tôi cũng nói rằng gọi cuộc đấu tranh ấy là tranh chấp là 1 **tội**, tội ấy là **xuyên tạc**, tội làm sai sự thật? Vì chữ “tranh chấp họ đạo VN” khiến cho người nghe hiểu rằng đây là sự **tương tranh tài sản** của Họ Đạo xem ai là chủ? Điều ấy đã sai trong thực tế. Khi Luật Sư địa phận làm văn thư trục xuất người tranh đấu ra khỏi cơ sở Họ Đạo thì họ phải nhờ Luật Sư của họ để bảo vệ quyền ở lại Họ Đạo và chỉ bảo vệ quyền sử dụng Họ Đạo 1 cách hợp pháp, chữ **tranh chấp** còn có thể hiểu đây là sự tương tranh xem ai là Cha Sở; Cha Dương hay Cha Tịnh? Nghĩ như vậy là sai thêm một lần nữa, vì cuộc tranh đấu không nhằm vào Cha Tịnh, mà chính là vào Giáo Xứ Thể Nhân và Cha Dương chỉ là hệ lụy, bởi Cha Dương từ trước đã chống đối việc thành lập Giáo Xứ Thể Nhân này và chẳng ai nghĩ rằng cha Tịnh sẽ về lại Họ Đạo lần thứ hai để làm Cha Sở nữa.



Linh Mục Thiệp ngay tựa đề của bản tường trình đã cho thấy cái nhìn thiên lệch, khiếm diện. Linh Mục Thiệp cũng không thể nói rằng đây là **bản tường trình vắn tắt nên đã không nói đầy đủ**. Vì không ai có quyền dùng 2 chữ vắn tắt để miễn chước cho mình nói lên sự thực một cách khách quan. Người ta vẫn có thể nói vắn tắt mà vẫn tôn trọng được sự thật. LM Thiệp đã không nói được sự thật mà đang **xuyên tạc** sự thật, ngay khi dùng hai chữ tranh chấp thay cho tranh đấu và vớ từ ngữ tranh chấp, Cộng Đồng San Jose đã mất chính danh hoàn toàn trong việc làm thích đáng của họ. Và đương nhiên người công giáo ở San Jose trở thành những kẻ ngớ ngẩn nếu không phải là ngu xuẩn để tương tranh chiếm giữ tài sản Họ đạo hoặc đòi hỏi Cha Tịnh về làm Cha Sở. Bởi vì đó không thuộc thẩm quyền của giáo dân để cất đặt ai làm Cha Sở. Bởi vì không ai khờ dại để đi đòi nhà thờ về cho mình. Cái xuyên tạc của Linh Mục Thiệp không những tệt hại mà còn làm nguy hiểm, bôi đen cả một cuộc hành trình dài và gian khổ của cộng đồng công giáo San Jose bằng hai chữ **tranh chấp**. Tôi không thể coi đây là **vô tình**, cũng không thể coi đây là **hiểu lầm**, mà là một hành động xấu xa, độc ác, tội lỗi làm tổn thương đến cộng đồng San Jose, là bôi bẩn những hy sinh cao cả của bao nhiêu người mà chính LM Lưu Đình Dương dù không hài lòng vẫn phải thừa nhận trong tâm thư gửi giáo dân ngày 26/7/86, với đoạn như sau: “*Tôi cũng thông cảm cho nỗi lo lắng của ông bà và anh chị em về tương lai Họ Đạo mà ông bà và anh chị em đã tốn rất nhiều thời giờ, tiền của, công sức và cả lời cầu nguyện*”.

Trong sự bối rối, còn có sự **khinh khi** Cộng đồng CG San Jose tranh đấu 1 cách khờ khạo, không hiểu gì giáo luật. Ai cũng biết rằng **cuộc tranh đấu nào cũng phải căn cứ vào luật** và nếu không có nền tảng luật pháp làm bản gốc phân giải thì cuộc tranh đấu lại chẳng hóa ra 1 nhóm người gây rối loạn hay sao? LM Thiệp không thấy giải thích gì thêm tại sao đã gọi cuộc biến động này là tranh chấp quyền hành mà thật sự là cuộc tranh đấu cho quyền lợi tâm linh của những người công giáo VN tại đây. Đặt tựa đề như 1 thực tế, LM Thiệp dễ dàng đưa người nghe vào hệ lụy của một cuộc tranh chấp quyền hành mà người giáo dân không có phần trong đó. **Và sự tranh chấp đó trở thành yêu sách**. Yêu sách là đòi hỏi vượt quyền hạn của mình. Cộng đồng San Jose không yêu sách, không tranh chấp quyền hành mà

yêu cầu Đức Giám Mục thực thi luật pháp. Cộng đồng San Jose khi tranh đấu họ muốn gì nếu chẳng phải là được duy trì truyền thống đạo đức mà niềm tin được nuôi dưỡng từ nhà thờ Giáo Xứ Thể Nhân. Cộng đồng San Jose không đòi quyền chiếm giữ trụ sở Họ Đạo, không đòi quyền hành xếp đặt các linh mục. Chứng cứ là chính họ không xin Đức Giám Mục một linh mục nào hết cả, mà chỉ tùy bề trên xếp đặt miễn là đừng chọn người đi ngược với quyền lợi Giáo Xứ Thể Nhân. Điều này cũng đúng nữa. Như vậy thì tại sao đã gọi việc làm của CĐCGSJ là **tranh chấp** đương khi báo chí, thông cáo của chính họ đã xác định lập trường **tranh đấu** và thể cách tranh đấu của họ. Tôi rất ngại khi nghe LM Thiệp viết rằng đã xét “văn kiện của mọi phía” thì xin LM Thiệp trung dẫn rằng họ đã tuyên bố đây là tranh chấp quyền hành hay không và bao giờ, cùng ở đâu?.

Nếu không trung dẫn được các sự kiện để chứng minh Cộng đồng Công giáo San Jose đang tranh chấp quyền hành với ĐGM thì LM Thiệp mắc tội **vu khống xuyên tạc**. Và LM Thiệp nên nhớ rằng Ngài sẽ bị CĐSJ phúc trình về Tòa Thánh về những sai lầm và những tội lỗi của một vị mệnh danh là ‘Sứ Giả’ của Tòa Thánh mà có cái nhìn bóp méo sự thật và đang đánh lừa công luận cũng như đánh lừa chính Tòa Thánh là nơi sẽ có câu nói cuối cùng nếu cuộc hòa giải không đi tới kết quả.

2. Duyệt xét văn kiện: Thực hay hư?

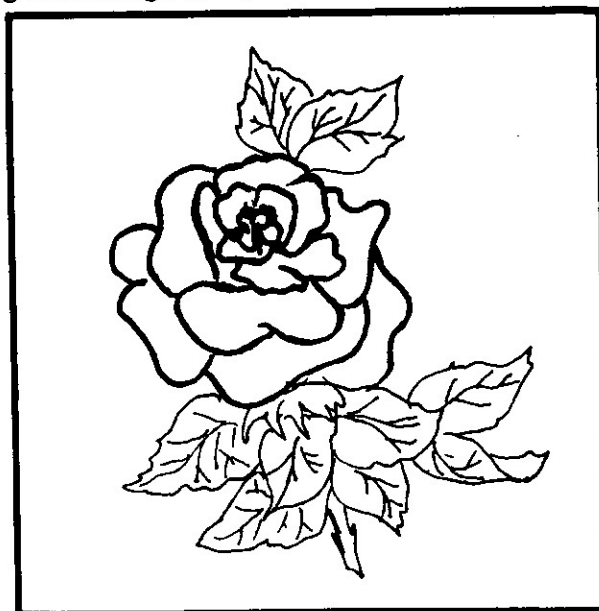
LM Thiệp đã mở đầu như sau: “Đây là sự nhận định về một số vấn đề liên quan đến cuộc tranh chấp Họ đạo VN tại Giáo phận San Jose. Nhận định này đặt căn bản trên sự duyệt xét văn kiện của mọi phía và những cuộc gặp gỡ riêng với những người liên hệ mật thiết trong cuộc tranh đấu”.

Lời văn trên cho ta cái cảm tưởng LM Thiệp đã đọc hết mọi văn kiện suốt mấy năm trời của mọi phía thì công việc ấy quả thực mệt mỏi nặng nề, nhưng khi xem xong bản nhận định tôi không hề thấy LM Thiệp trích một niên hiệu, một văn kiện nào của Cộng đồng Giáo dân San Jose cả.

Bởi một người đã đọc đủ các văn kiện thì không thể bỏ qua văn kiện ngày 2/6/84 của giáo dân thỉnh nguyện thành lập Giáo Xứ Thể Nhân là nền tảng của sự đấu tranh từ Ủy Ban Đặc Nhiệm đến UBBVCL&HB. Và nếu đọc thỉnh nguyện ấy LM Thiệp sẽ không còn những nhận xét một chiều mà

tôi sẽ chứng minh tỉ mỉ ở phần sau. Ở đây tôi muốn mình hiểu tại sao LM Thiệp không ghi nhận một văn kiện nào của Cộng đồng.

Phải chăng vì bản tường trình vắn tắt nên không ghi đủ hết. Lý lẽ này không vững bởi vì vắn tắt không đồng nghĩa là chấp nhận thiếu sót, tóm tắt không cùng loại với xuyên tạc mà bản nhận định tuy vắn phải bao gồm lập trường, nguyên do chính yếu của các phe liên hệ trong cuộc tranh đấu. Và nếu vắn tắt không nói hết thì nói dài thêm. Ba trang không đủ thì nói 6 trang. Ai cấm! Những người theo dõi biến cố này muốn biết sự thật ra sao, vì sự thật sẽ giải thích ngộ bí hiện tại.



Phải chăng vì LM Thiệp nghĩ rằng **không đáng nói về nhóm tranh đấu**, nếu không muốn nói về họ thì LM Thiệp đến SJ làm gì? Thực sự thì có 2 lập trường đối kháng nhau: một bên CĐCGSJ, 1 bên là Tòa GM mà ngày nay đã tạo được 2 nhóm nhỏ ủng hộ tức là nhóm Bảo Vệ Đức Tin và nhóm Hội Đồng Tín Hữu. Hai nhóm nhỏ sau này chỉ lặp lại lời ĐGM và là tiền đội xung phong cũng như là bức bình phong của Tòa GM. Nếu LM Thiệp thấy nguyện vọng của họ thì câu nói “Duyệt xét văn kiện và gặp gỡ những người liên hệ” chỉ là những lời lừa dối dư luận không mang một ý nghĩa nào thực sự cho người đang tranh đấu muốn tìm biết câu chuyện hoặc là LM Thiệp muốn lập thêm một phong trào thứ 3 bênh vực Đức GM?

Câu giải thích tốt nhất cho thái độ của LM Thiệp khi nói: “Duyệt xét văn kiện của mọi phía” và thực tế không trích dẫn 1 văn kiện nào của CĐSJ chính vì LM Thiệp là người đến **chạy tội** cho Đức GM

DuMaine, là người được nhờ đến để giải tòa cho Tòa Giám Mục, chứ thực sự LM Thiệp đã không làm "sứ giả" như người ta tưởng và trọng quý. Thực ra làm phát ngôn viên cho TGM là một điều tốt nhưng đang khi có vai trò trung gian hòa giải giữa CĐCGSJ và TGM mà LM Thiệp đã đi quá lối hay đúng hơn đã đi ngược lại vai trò của mình là 1 điều đáng trách. Đóng vai trò sứ giả của Tòa Thánh, đứng nghiêng về 1 phía, thiếu thái độ và tư cách trung thực thì đây là điều rất đáng trách cho LM Thiệp và rất đáng tủi hổ cho một 1 người như LM Thiệp đã tỏ ra hời hợt, tầm thường và thiếu tinh thần trách nhiệm để tìm kiếm sự thật của vấn đề.



Chẳng những hời hợt, sự cố tình quên các văn kiện quan trọng của CGCGSJ, LM Thiệp đã trực tiếp phạm tội lừa dối kẻ khác, mà thực sự LM đã chủ tâm lừa dối như vậy. Tư cách LM Thiệp được Tòa Khâm Sứ và đức Hồng Y Law tin tưởng quý mến, nhưng khi đưa những sự kiện này thưa trình Tòa Thánh thì LM Thiệp cũng khó mà biện minh. Nếu LM chỉ suy ngẫm 2 văn thư của người tranh đấu là văn thư 2/6/84 và văn thư 29/6/86 thì đủ rõ cuộc xung đột này **không phải tranh chấp mà là tranh đấu.**

Thực tế, tôi dám quả quyết LM Thiệp không đọc

các văn kiện của CĐCGSJ. Đành rằng LM có thể lên án CĐ theo ý nghĩ riêng của mình nhưng nhân danh là Sứ Giả mà không đọc các văn kiện lại khoa ngôn rằng đã duyệt xét "văn kiện của mọi phía" là một lối lớn có hại cho uy tín của LM Thiệp và công cuộc hòa giải nói chung. Ngoài ra nó còn chứng tỏ LM Thiệp thiếu lương tâm ngay thẳng, chân chính và giá trị khách quan của 1 sứ giả. Tức là sứ giả đã phản bội lại chính sứ mạng của mình.

Cũng giả thuyết thêm rằng LM Thiệp đã đọc "các văn kiện của mọi phía" nên đã có nhận định như thế thì tôi đoán chắc rằng LM Thiệp là một người quá ư tầm thường và non kém đến nỗi không nhận diện được đâu là nguyên do của cuộc tranh chấp, đã không phân tích được những tiềm ẩn của người Công Giáo VN. Và nếu LM Thiệp đọc thêm các văn kiện của Tòa Thánh về di dân tỵ nạn thì LM Thiệp sẽ không dám kết luận là CĐCGSJ không hiểu giáo luật mà ngược lại CĐCGSJ cũng biết khá đủ để cho họ giữ trọn niềm tin trong cuộc tranh đấu hiện tại chứ không phải bị người khác cắt nghĩa hay bị dẫn đi một cách lạc lối.

Dù LM Thiệp muốn quên các văn kiện của Tòa Thánh thì tôi cũng thấy có bốn phần nhắc nhở cho Ngài. Vì cuộc tranh đấu này còn là 1 đòi hỏi yêu cầu ĐGM **vâng lời** Tòa Thánh trong vấn đề mục vụ cho các người tỵ nạn. Có nhiều tài liệu của các Thánh bộ nhưng ở đây tôi chỉ đan cử một tài liệu chính thức rõ ràng nhất là sắc lệnh của ĐGH Phaolo VI trong tự sắc Pastoralis Migratron Cura (Chăm sóc Mục vụ di dân), cùng với huấn thị của thánh bộ GM về mục vụ di dân ban hành ngày 15/8/69 đã đăng trong công báo Tòa Thánh Acta Apostolica Sedis ngày 30/10/69 và bản dịch Pháp văn chính thức được đăng trong La Documentation Catholique số 1555 ngày 18/1/70.

Trong Tự sắc này, ĐGH Phaolo VI mở đầu:

"Mục vụ cho người di dân luôn luôn chiếm một mối quan tâm và ưu tư hiển mẫu của Hội Thánh. Qua bao thế hệ, Hội Thánh đã không ngừng giúp đỡ bằng mọi phương cách tất cả những ai bị bắt buộc phải rời bỏ quê hương mà đi 1 phương trời xa như Chúa Giêsu đã tỵ nạn ở Ai Cập cùng với gia đình Nazareth.

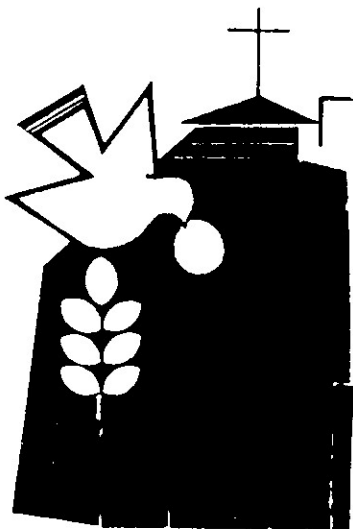
"Tính cách quan hệ trọng yếu của hiện tượng này không thoát khỏi sự lưu tâm của các nghị phụ trong cộng đồng Vatican II. Trong nỗ lực tổ chức sự trợ

giúp tinh thần cách thích đáng và hữu hiệu hơn cho mọi người tỵ nạn, các Ngài đã nghiên cứu vấn đề dưới mọi khía cạnh nhất là khía cạnh tôn giáo, bởi vì nó dính liền với mục đích chính yếu của Hội Thánh là làm việc cho sự cứu rỗi các linh hồn.

“Vấn đề sau khi đã cứu xét cẩn thận từ những ghi nhận của Hội Đồng các GM các Quốc gia, của Thánh bộ GM và của chính ta, và với quyền năng tông tòa của ta, Ta quyết định rằng các nguyên tắc mục vụ liên quan đến sự trợ giúp thiêng liêng cho người di dân ghi trong hiến chế Exul Familia đã được ban hành bởi Đức tiền nhiệm Pio XII thì nay được thánh bộ nghiên cứu. Do đó, Ta truyền công bố thi hành những luật lệ đó được ghi trong Huấn thị đặc biệt này.”

Trong Huấn thị đặc biệt, thánh bộ GM đã đưa ra chỉ thị cho các GM về đường lối mục vụ di dân gồm có 7 chương với các đề mục: 1. Nguyên tắc tổng quát; 2. Thánh bộ Giám Mục; 3. Hội Đồng GM; 4. GM Địa Phương; 5. Tuyên úy cho người di dân; 6. Tu sĩ đối với người di dân; 7. Sự tham dự của giáo dân vào mục vụ di dân.

Đề mục quan trọng trong đề tài là đề mục 4 thì bốn phận GM đối với di dân gồm có 10 khoản từ số 25 đến 34. Tôi trích đăng khoản liên hệ đến vụ tranh chấp hiện nay :



“Trong việc mục vụ cho người di dân, đây là những cách thức lễ lối thích nghi đã được chứng nghiệm và khích lệ qua nhiều thời gian đối với các hoàn cảnh khác nhau và điều kiện địa phương cũng như phong tục và nhu cầu của họ. Ở đâu mà số di dân đông đảo hoặc đã được định cư hay đang từ từ kéo đến thì thực là hữu ích thiết lập 1 giáo xứ thể nhân cho họ mà Đấng Bản Quyền sẽ phải ấn định” (Khoản 33).

Khoản này rất rõ ràng và liên lạc với giáo luật, điều 518 của bộ luật công bố năm 1983.

Gần chúng ta hơn, có Hội nghị thế giới về di dân từ 14 đến 19/10/85, ĐGH Gioan Phaolo II đã có diễn từ:

“Tôi muốn Quý Vị chú ý đến các khía cạnh khác của vấn đề làm sao để mọi việc được cứu xét một cách đúng đắn, quân bình và thực tế. Tự đó, việc di dân thường tạo nên 1 bi kịch, là 1 cuộc thử thách, và trong 1 vài hoàn cảnh, có thể nói đó là điều không hay, 1 sự xấu cần thiết. Điều này đúng cho những người di trú và cho gia đình họ, vì nói chung họ phải trải qua 1 giai đoạn khó khăn với tất cả những nguy hiểm mất gốc”.

Đức Giáo Hoàng còn nhấn mạnh hơn: “Những người di trú cũng không được để mình bị đồng hóa, bị thu hút đến độ bị hòa tan vào xã hội chung quanh, từ bỏ những phong phú nguyên thủy và đặc tính riêng của mình”.

Còn chính hội nghị thì đã đúc kết bản học hỏi trong đó có những đoạn như sau:

“Giáo hội nhìn nhận cá tính nguyên thủy của người di dân và cho họ cơ hội tự do hội nhập vào cộng đồng mới trong khi vẫn giữ ngôn ngữ và các truyền thống riêng của mình. Cộng đồng mà họ mới tới sinh sống này cũng là thành phần của cùng một Giáo hội phổ quát và cũng thuộc về cùng 1 dân Chúa. Trong Giáo hội địa phương, việc gặp gỡ các nền văn hóa khác nhau và việc đề cao những lối sống riêng biệt nói lên tính cách phổ quát của giáo hội, một giáo hội càng trở nên công giáo hơn khi chứng tỏ sự duy nhất trong đức tin, một đức tin được thể hiện nơi nhiều sắc thái văn hóa riêng biệt.

Hội nghị đã tóm tắt trong lời khuyên: “Điều cần thiết là các GM, Linh mục và Giáo dân, nhân danh Phúc Âm phải quan tâm đến các nhân phẩm, các nhân quyền của người di trú và nhìn nhận sự bình đẳng thực sự giữa tất cả những người được chịu phép rửa tội. Sự hiện diện của các người di dân trong hiệp nhất tín.”

Với những nét chính về mục vụ di dân như vậy, LM Thiệp sẽ không đến nỗi hẹp hòi trong phán đoán, thiên lệch trong nhận định và 1 chiều trong nghị luận của mình mà chúng tôi sẽ phân tích sau đây.

(còn nữa).

THÀNH PHỐ MỚI



Tôi là một người may mắn đến thành phố này bằng máy bay, dù vậy tôi đến San Jose vẫn với nỗi ngỡ ngàng như bao nhiêu người đi trước. Thành phố mới với tôi tuy có nhiều mới lạ, có nhiều điều cho tôi để ý tới nhưng tâm tư tôi bao giờ cũng thăm xác định tại sao tôi đến đây? Tôi đi bằng máy bay nên tôi có nhiều thì giờ để suy nghĩ, sắp xếp tư tưởng mình trước ngày ra đi. Đó là câu hỏi ray rứt trong lòng. Tại sao tôi ra đi? Tại sao tôi rời bỏ thành phố cũ yêu dấu của tôi để đến đây làm người xa lạ - xa lạ từ ánh mắt nhìn đến thái độ cư xử. Tôi không biết mọi người nghĩ sao về việc ra đi. Còn riêng tôi, tôi ghê sợ chủ nghĩa Mác Lê, tôi không thể sống với cộng sản và cách cai trị của cái gọi là Bác và Đảng. Chưa bao giờ tôi thù ghét quê hương và dân tộc tôi. Chưa bao giờ tôi cảm thấy mệt mỏi khi đọc lại sách báo văn chương của nước tôi. Tôi hãnh diện vì những gì tôi được dạy dỗ theo tập tục của cha mẹ tổ tiên mình. Lúc nào tôi cũng thích thú vì quê hương tôi mỗi nơi đều có những đặc điểm riêng từ miền đồi núi xa xôi đến miền quê có những ruộng lúa cò bay thẳng cánh, đến thành thị có những con đường với hai hàng cây chạy dài cao vút với tiếng lá reo như hát suốt dọc đường đi. Tôi yêu quê hương nên kỷ niệm đầy ấp trong tim vẫn làm tôi bút rứt mỗi sáng nơi đây khi tôi thức dậy đứng nhìn dãy núi sau nhà. Tôi ra đi vì lý lịch cha mẹ mình không trong sạch để làm người, vì lý lịch cá nhân không phù hợp với đòi hỏi của chế độ mới. Dù tôi đã nghe đầy lỗ tai những lời mĩa mai nếu yêu nước sao không ở lại để xây dựng quê hương. Tôi chỉ mỉm cười vì tôi đã từng lội bùn đến ngập cổ ở nông trường Lê Minh Xuân, tôi đã từng tắm mưa dọc suốt một con kinh dài cùng với nước mắt để hiểu trò bịp bợm của chủ nghĩa cộng sản dùng để dọa dẫm những người trẻ tuổi như tôi nếu có chút nhiệt tình. Tôi cũng đã từng đạp xe từ Sài Gòn đến Nhà Bè chỉ để ngồi phơi nắng với những bài chính trị đầy ấp danh từ văn hoa nhưng

không thể nào cứu vãn nổi kinh tế của một đất nước đang đến hồi thảm nã nhất thế giới. Tôi cũng đã từng là một công nhân viên nhà nước, để hiểu việc làm không được gì nhưng tôi và các nhân viên khác phải bù đầu báo cáo láo mỗi cuối tháng cuối năm, và để lãnh đồng lương chỉ đủ cho tôi ăn sáng. Tôi không nói xấu quê hương nhưng tôi nói lên nỗi khổ đau của những người đang ở lại và đang nhẫn nhục sống cho hết kiếp đọa đày. Tôi có những bạn bè từ già ngây thơ làm con thiêu thân nơi chiến trường biên giới Campuchia để rồi được thưởng công bằng tờ giấy Bác Đảng ghi công. Tôi biết và tôi hiểu quá nhiều nên tôi không dễ để bị rơi vào thứ hỏa mù của chủ nghĩa Mácxít buồn cười kia. Thế nên tôi ra đi, để tìm một cõi tạm dung thân, để thở khí trời tự do mà không bị ai rình rập. Để không phải khai lý lịch năm lần bảy lượt và không phải ngậm ngùi trước sân trường vì lý lịch có những chữ nguy hay Thiên Chúa Giáo thì ít có cơ hội được làm học trò. Tôi sống đây mà đầu óc còn mãi hình ảnh của những cái vẫy tay tuyệt vọng ở phi trường. Tôi đến đây là chấp nhận một thử thách mới, là chấp nhận mọi sự phiền toái vì ngôn ngữ, là nhớ nhung lễ tết ở quê nhà. Nhưng bù lại tôi có được một niềm vui khác, một an ủi hơn đó là người Việt chúng tôi đoàn kết sinh hoạt ở nhiều hình thức khác nhau, mà điển hình là cái cộng đồng Công Giáo dễ thương của tôi. Tôi cảm tạ Chúa đã giúp chúng tôi tạo dựng được một nơi tuy chẳng nguy nga tráng lệ nhưng tràn đầy tình yêu Chúa và tình tự dân tộc Việt chúng tôi. Hoàn cảnh đã đưa tôi đến sống ở thành phố mới này, mới đến độ đạo đức được xem như trò đùa, tự do quá trớn như một nhu cầu, đạo lý làm người cũng mới mẻ như thứ phấn son tô vẽ lên con người, đối trá mưu mô được thay đổi mỗi ngày và loạn ngôn dễ dàng như hơi thở. Mỗi tối khi tôi đứng bán hàng từ tiệm ăn nhìn ra những ánh đèn chập chờn ngoài đường để tôi nhận ra thành phố mới đã tạo nên nỗi khổ tâm mới trong tôi. Cái bờ ngỡ mà tôi có khi đến nơi đây là chính vì thái độ cư xử của người Việt ở đây. Nếu có chút kỳ thị giữa người bản xứ với người tị

nạn vẫn là điều không đáng nói bằng tại sao người Việt lại muốn hại người Việt ở nơi xa xứ này. Tại sao người tu hành như Cha Dương lại nhẫn tâm hại người ân nhân của mình và hại cả đoàn chiên. Tại sao những người của các phe nhóm được cha Dương khai sinh có thể loạn ngôn trá trở như vậy? Thông thường điều gì hợp với đạo lý làm người không ép người ta cũng theo (như việc làm của cộng đồng chúng tôi) và điều gì trái với đạo lý có ép người ta cũng không làm. Vậy Cha Dương đã trả công bằng gì hay ép buộc bằng gì mà các phe nhóm kia có thể mạnh miệng để nói có thành không và nói không thành có? Để rồi cuối cùng có nơi lên tiếng để dọa người Việt ở đây. Chỉ vì việc tranh đấu của cộng đồng Công Giáo này mà ảnh hưởng đến toàn thể người Việt tị nạn, người Mỹ khó chịu vì sự hiện diện của chúng ta. Tôi kể bạn nghe về một người Mỹ là “manager” của tôi. Ông ta biết tôi là người công giáo và đi lễ vào chiều thứ bảy. Ông ta luôn khuyến khích tôi học hành và bảo rằng đây cũng là quê hương của tôi đó, đừng e ngại gì. Ông ta hỏi tôi tại sao có việc đánh nhau ở nhà thờ. Tôi nói rằng: “Trước hết tôi muốn ông hiểu rằng đây là một vấn đề tôn giáo, không phải là vấn đề xã hội, và mọi sự đổ vỡ này là do Đức Cha và một người linh mục Việt gây ra. Tôi không đủ ngôn từ để diễn tả hết cho ông nghe, tôi tặng ông cuốn báo Chính Nghĩa bằng tiếng Anh để ông hiểu nỗi khổ tâm của cộng đồng chúng tôi. Tôi bỏ quê hương vì không sống nổi với cộng sản, tôi thích được làm việc và làm người với đầy đủ ý nghĩa của nó. Nhưng một ngày kia khi quê hương tôi không còn cộng sản, ông có biết không tôi mong mỗi sẽ được trở về quê hương tôi lắm.” Khi đọc xong ông ta trả lời là rất thông cảm cho cộng đồng của tôi. Ông ta nói rằng hoàn toàn không có thành kiến gì về người Việt vì người Việt sống ở đây làm việc siêng năng, ngôn ngữ bất đồng nhưng tâm tư không xấu nên ông ta quý mến tôi như một người bạn hơn là một người bán hàng tầm thường. Và điều đáng nói hơn là ông ta đã thẳng tay đui một người bán hàng khác chỉ vì tên này tỏ ý khinh dễ tôi khi biết tôi nói tiếng Mỹ không giỏi. Tất nhiên tôi luôn cảm tạ Chúa vì tôi có một người “manager” tốt, và tôi tin những người tốt không thiếu trong mảnh đất to lớn này. Lẽ phải ai cũng nhận ra dù sớm hay muộn. Tôi cũng cảm tạ Chúa vì có những hội đoàn đã lãnh nhận chúng tôi đến đây, giúp đỡ người Việt trong buổi đầu nhưng đâu có phải chỉ để



cảm ơn các hội đoàn này mà tôi phải quên đi nguồn gốc, tổ tiên và quê hương mình. Chúng tôi sống bình dị như tất cả mọi công dân khác, làm việc và tôn trọng lẽ luật của xã hội. Chỉ có ai ganh tức với thành quả của chúng tôi mới lên tiếng chê bai, chỉ có ai quên cội nguồn quên lời Chúa mới dễ dàng bán rẻ lương tâm mình để nhận việc chửi bới trong nhà thờ. Điều mà cộng đồng chúng tôi xin nằm trong giáo luật, chúng tôi không làm điều trái với đạo lý làm người, không trái với luật lệ của Hội Thánh, xin hãy bình tâm khi nghĩ đến cộng đồng chúng tôi. Tôi không muốn nhắc lại những gì Cha Dương đã hại cộng đồng chúng tôi vì nhiều người đã nói. Tôi không hiểu Cha ra sao chứ tôi xấu hổ giùm Cha, vì Cha. Cha ơi: “Cái vòng danh lợi cong cong, người hồng thoát khỏi kẻ mong chui vào.” Cha đi tu rồi còn màng chi đến chức vị để tội cho giáo dân. Có bao giờ Cha nghĩ đến việc tại sao Cha đến xứ này không? Cha có nghĩ rằng Cha đi qua đây là để giúp đỡ đoàn chiên lưu lạc này tụ họp lại để giữ gìn đạo Chúa, để bảo tồn nguồn gốc ở một xã hội tự do quá mức này không? Cha đã không giúp chúng tôi mà còn làm cho chúng tôi thêm điên đảo. Đến bây giờ Cha vẫn chưa thấy mệt sao? Trong khi Đức Cha dùng bản “tường trình vấn tắt” của Cha Thiệp để làm nhíp cầu đi đến hòa giải với giáo dân thì Cha và các phe nhóm của Cha lại coi đó là cơ hội để làm rối

loạn thêm trong nhà thờ. Những ngày sắp tới là một thiện chí tốt đẹp của đôi bên, để mọi hiểu lầm được bôi xóa, để tư tưởng giữ đạo của Đông Tây gặp nhau và thông cảm. Tôi xin Chúa làm tan vỡ những mưu mô của những người chỉ biết phá rối chứ chưa hề góp phần xây dựng nhà Chúa. Xin Chúa sớm đem bằng an đến cho cộng đồng chúng tôi.

Tôi chán nản khi nghĩ đến Cha thì tôi lại thầm hãnh diện vì cộng đồng của tôi thật đoàn kết, có những người sẵn sàng hy sinh cho Chính Nghĩa mà chúng tôi đang theo đuổi. Tấm lòng của họ chẳng những làm cho tôi cảm động, mà cả Đức Cha DuMaine, Hội Đồng Giám Mục và tất cả những ai hiện diện tại Washington D.C. đều kinh ngạc và cảm phục. Chỉ có tình yêu Chúa mạnh mẽ, tình yêu quê hương nồng nàn đã nâng đỡ họ trong mọi việc làm. Cảm tạ Chúa vì rải rác khắp nơi trên mảnh đất to lớn này còn quá nhiều những tâm hồn tốt đẹp. Mong sao người Việt ở đây chỉ tiếp nhận những tiến bộ văn minh nhưng xin đừng bao giờ để cho sự văn minh này làm con người thay đổi, mất đi cái lễ nghĩa và lẽ lối sống của người Á Đông.

Thành phố mới dù đang có nhiều điều lạ lùng xảy ra nhưng bây giờ tôi đỡ cảm thấy bơ vơ buồn bã hơn vì tôi nhận ra tình người cùng chung quê hương còn quá đậm đà trong chính cái cộng đồng Công giáo dễ thương của tôi.

NHU AN



Thơ

HÒA BÌNH

CÔNG LÝ

Ở ĐÂU ?

Hòa bình Công lý ở đâu,
 Cứ mong mi mãi mà sao không về ?
 Giáo dân Họ Đạo nào nề,
 Vì hai thỉnh nguyện, tái tê cõi lòng !
 Ông chê, Ông chống, Ông không
 Đến nay Ông kẻ viễn vông, Ông về !
 Vào chẳng được, hóa ê chề,
 Phong trào hàng loạt, Ông thuê mượn người.
 "Ra tay lèo lái cứu đời",
 Ăn không nói có, khơi khơi bạo hành.
 Lại còn phổ biến loanh quanh,
 Phao rằng Họ Đạo đấu tranh ít người.
 Giả đui giả điếc, nực cười,
 Thử cho Đại Hội, biết người biết ta !
 Cả vùng trời đất bao la,
 Nghiến răng rên xiết, Ông tha họ giùm !
 Lòng tham biết mấy cho cùng,
 Nẻo về Xứ Đạo chập chùng kềm gai
 Gửi Ông hai chữ: "Bái bai" !

THỤY HOÀNG

29-11-86

NHẬN ĐỊNH VỀ BÀI ‘GIÁO DÂN SAN JOSE NỔI LOẠN’ CỦA ÔNG NGUYỄN MINH, ĐẶC PHÓNG VIÊN CỦA CÔNG GIÁO THỜI LUẬN

Bài của ĐỖ VĂN HIẾN

LTS: Kể từ khi cuộc biến động San Jose xảy ra, Cộng Đồng Công Giáo San Jose bị nhiều lời tuyên truyền rỉ tai xuyên tạc, rất có hại cho cuộc tranh đấu. Một trong những tin đồn thất thiệt đó là sự liên hệ giữa nhóm chủ trương nguyệt san Công Giáo Thời Luận và cuộc nổi dậy của giáo dân San Jose.

Khi cho đăng tải những ý kiến của ông Đỗ Văn Hiến dưới đây, chúng tôi thiết tưởng đây là một câu trả lời rõ rệt nhất cho tin đồn dãi nói trên.

Tôi đã đọc bài ‘Giáo Dân San Jose Nổi Loạn’ của ông Nguyễn Minh, đặc phóng viên Nguyệt san CÔNG GIÁO THỜI LUẬN, đăng trong CGTL số 6, tháng 10, 1986. Ngay từ hàng mở đầu ông Minh đã công nhận là cuộc rối loạn bây giờ rối “như mớ bòng bong”, và ông cố tìm cách lý luận để “soi sáng phần nào cho vụ tranh chấp ở đây”. Tôi phải thú thực là sau khi đọc bài của ông, tôi không được “soi sáng” một chút nào cả. Ngược lại, cách lập luận của ông càng đưa tôi vào sâu trong bóng tối, làm cho trí tôi rối loạn hơn. Tôi xin lần lượt trình bày sau đây.

I. Trước hết, để dẫn đường cho cách lập luận (và so sánh) của ông về vụ rối loạn hiện nay ở San Jose, ông đã kể lại một câu chuyện có thật – theo ông – đã xảy ra 40 năm trước ở miền Bắc Việt Nam. Câu chuyện gồm có những điểm chính sau đây:

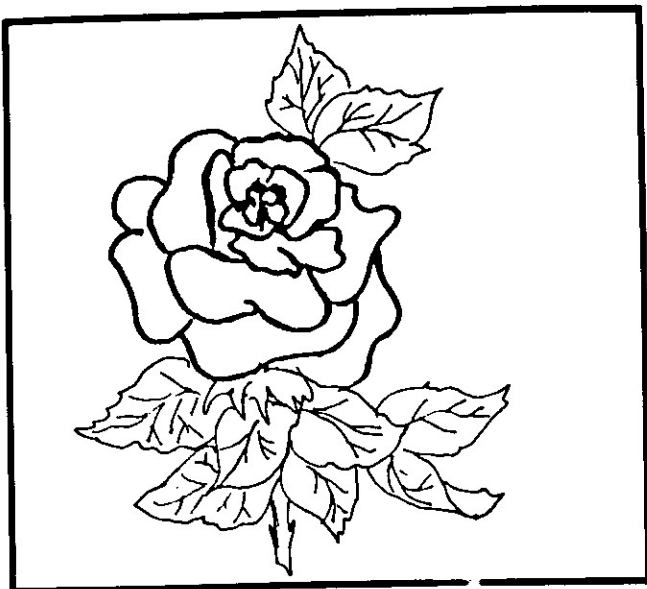
1. Một cô tông đồ Nghĩa binh có mối liên hệ với cha sở. Mối liên hệ này đã đem đến cho cô “một bầu tâm sự”.

2. Gia đình cô khiêu nại lên Đức Giám Mục.
3. Đức Giám Mục cho điều tra (cha sở là tác giả của “bầu tâm sự”).
4. Đức Giám Mục quyết định chuyển cha sở đi làm phó xứ ở một nơi xa.
5. Đức Giám Mục cấm gia đình cô không được nói ra với ai.
6. Giáo dân không biết lý do của sự chuyển cha sở, nên đã bất mãn và đã nói xúc phạm đến Đức Giám Mục.
7. Cha sở phải hết sức năn nỉ họ mới thôi.

Ông Minh nói là “câu chuyện đưa ra không có một sự tương đồng để chúng ta gán ghép hai câu chuyện thành một”. Tuy nhiên, đọc bài của ông Minh, tôi thấy ông đưa ra những diễn tiến về sự chuyển cha sở trong chuyện và sự chuyển cha Tịnh có nhiều điểm đi song song với nhau. Sau đây, ta đọc những ý kiến mà ông Minh

đưa ra có thể được hiểu như là lý do đưa đến sự truyền chuyển cha Tịnh:

1. Tuy cha Tịnh không bị tai tiếng gì về vụ “đàn bà con gái”. Nhưng theo lập luận của ông Minh dựa theo bài báo của Trung Chính trong CHÍNH NGHĨA số 11, trang 5, thì vì cha Tịnh “vô tình cho đăng mấy bài báo có thể hiểu lầm như phương hại cho Quốc gia mà ủng hộ Cộng Sản nên phe cha Dương lợi dụng cơ hội kết bè để lên án cha Tịnh, mở đầu chiến dịch bôi nhọ”.
2. “Phe cha Dương có thể đã vin vào mấy bài báo đó để tố với Đức Giám Mục và để lên án cha Tịnh”.
3. Tuy không thấy ông Minh nói là ĐGM có điều tra về cha Tịnh hay không, nhưng theo lập luận của ông thì ĐGM có thể “nghĩ rằng cha Tịnh có lập trường đáng nghi ngờ”.
4. Nên ĐGM “quyết định truyền chuyển cha Tịnh ra khỏi địa phận... mời cha Tịnh đi chơi chỗ khác”.
5. Tuy không thấy chỗ nào ông Minh nói ĐGM cấm ai nói gì với ai về cha Tịnh. Nhưng ông Minh lại viết là cha Trác nói rằng “có nhiều điều thầm kín không thể nói ra được”. Tại sao không nói ra được? Hay là những điều đó có thể liên hệ đến hoặc cha Tịnh, cha Dương, cha Trác, các cha Việt Nam hay ĐGM...?
6. Giáo dân không biết lý do của cuộc truyền chuyển cha Tịnh nên cho đó là một việc “bất công”.
7. Ông Minh đặt câu hỏi “Tại sao cha Tịnh tìm đủ mọi cách để ngăn cản giáo dân chống đối ĐGM trong việc bổ nhiệm cha Dương?”. Đối với



những người quen biết cha Tịnh thì câu trả lời thật dễ dàng và giản dị: Vì cha quý đức vâng lời và yêu chuộng hòa bình. Câu hỏi của ông Minh xem về có nhiều ẩn ý.

II. Câu chuyện này mà ông Minh kể ra để làm ví dụ không thể áp dụng cho trường hợp này được. Hành động của ĐGM trong câu chuyện cô tông đồ Nghĩa bình là hợp lý; vì tất cả sự việc trong câu chuyện đã thật sự xảy ra. ĐGM đã điều tra, đã biết sự thực và cha sở nọ đã phải nhận với ĐGM là mình là tác giả “bầu tâm sự” của cô tông đồ nọ, nên cha đã hết sức năn nỉ giáo dân đừng chống ĐGM kéo sự thật ra ánh sáng thì cha sẽ bị khinh miệt.

Trong trường hợp cha Tịnh, ai là người có thể nghi ngờ cha thân Cộng chỉ vì “một vài bài báo có thể hiểu lầm là có lợi cho Cộng sản đăng trên báo Liên Lạc”? Tuy cha là chủ nhiệm và trách nhiệm chính là ở cha, nhưng làm sao cha luôn luôn kiểm soát được hết mọi bài đăng trên báo? Thử hỏi các ông chủ nhiệm các báo hoặc là hỏi ngay ông Trương Tiến Đạt, chủ nhiệm CGTL, xem ông có thể kiểm soát được tất cả các bài trong CGTL không? Chẳng hạn như bài ‘CHUYỆN LẮM CẮM’ thật là tục tĩu đăng trong CGTL số 1? Không lẽ tôi dựa vào bài đó mà tố rằng ông chủ nhiệm Đạt là con người thô lỗ, ăn nói tục tĩu, vô nhân cách? Liệu có ai có thể đồng ý với cách tố cáo của tôi không? Hay là họ sẽ cho là tôi quá vội vàng, thiếu suy nghĩ, nông nổi và chắc là tôi thù oán gì với ông Đạt nên mới có thái độ như thế đối với ông?

Trong các bài ủng hộ lập trường của ĐGM về việc không cho lập giáo xứ thể nhân và truyền chuyển cha Tịnh thì phải kể bài ‘TỔNG LUẬN I’ của ông Uyển Ngữ và bài ‘CUỐN PHIM LỊCH SỬ’ của ông Ngọc Vũ là hai bài chủ chốt nhất. Nhưng tuyệt nhiên hai bài đó không hề đưa ra giả thuyết gì nghi ngờ cha Tịnh thân cộng.

Cha Tịnh là người thế nào, không ai hiểu rõ Ngài bằng giáo dân. Và theo giáo dân thì cha Tịnh là một linh mục nhân đức, tốt lành, không thể nào thân cộng được. Nếu vì một vài bài báo đó mà phe cha Dương tố cáo cha Tịnh là thân Cộng như ông Minh đã đặt giả thuyết thì cha Dương và các người theo cha quả là nông nổi, ấu trĩ hoặc có hiềm thù với cha Tịnh. Thế mà ông Minh lại nói là hành động đó “chẳng có gì đáng trách”! Nếu vì vài bài báo đó mà ĐGM nghĩ là cha Tịnh thân Cộng nên phải truyền chuyển cha thì chẳng hóa ra ĐGM nhẹ dạ quá đến như thế sao? Nếu quả thật ĐGM nghĩ là cha Tịnh thân

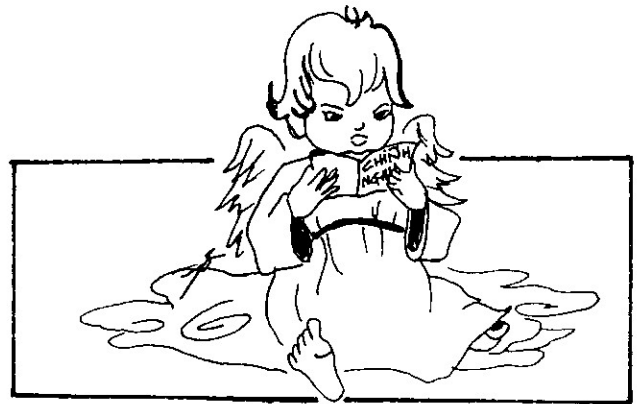
cộng nên phải chuyển cha thì ĐGM phải nói cho cha Tịnh biết để Ngài có dịp phân trần, giải thích. Đức Giám Mục cũng nên nói cho giáo dân biết để tránh những tai họa, đổ vỡ như hiện nay.

Ngày nay, nhất là ở Mỹ, những chuyện tày trời mà Giáo Hội còn công bố nữa là chuyện cha Tịnh (nếu chuyện có thật). Chắc hẳn ai cũng thừa biết vụ Đức Giáo Hoàng khiển trách và giới hạn quyền của Đức Tổng Giám Mục Hunthausen, Tổng giáo phận Seattle. Các báo Việt như Trống Đồng, Dân Chúa... các báo Mỹ và ngay cả các báo đạo cũng đều đăng tin này. Các báo còn kể ra những việc làm sai trái của Đức Tổng Giám Mục Hunthausen nữa. Ở giáo phận Monterey, tháng trước đây, Đức Giám Mục Shubsda cũng “mời” cha Brunzman, một cha Dòng Tên, ra khỏi địa phận của Người vì ĐGM không chấp nhận những ý kiến có tính cách cấp tiến của cha. Đức Giám Mục Shubsda đã ra thông báo tuyên bố lý do để giáo dân khỏi thắc mắc. Cha Brunzman, trong Thánh Lễ từ giã giáo dân, đã công nhận có sự bất đồng ý kiến giữa cha và ĐGM Shubsda. Tin này đã được đăng trong các báo địa phương và cả báo đạo của địa phận. Và còn biết bao nhiêu vụ khác nữa mà chúng ta đã nghe Giáo Hội công khai lên tiếng. Vậy thì, tại sao trong việc này cha Trác còn nói là “có nhiều điều thầm kín không thể nói ra được”? Xin cha Trác cứ thẳng thắn nói ra. Cách nói úp mở như thế này không hợp với tinh thần công giáo hiện nay. Nó gây hoang mang trong giáo dân, gây nhiều thiệt hại chứ không có ích lợi gì cả.

III. Về câu hỏi ông Minh tự đặt ra: “Tại sao ĐGM không bổ nhiệm cha Nguyễn Chính hay cha Đỗ Văn Đĩnh hiện là hai cha phó của cha Tịnh? thì ông Minh giải thích rằng: “Xưa nay lẽ lối thông thường của Giáo Hội là bổ nhiệm một vị từ xa tới”. Ông Minh đưa ra ví dụ, ĐGM Lê Bá Tông từ Nam ra Phát Diệm, ĐGM Hồ Ngọc Cẩn từ Trung ra Bùi Chu v.v... Ví dụ này không đứng vững. Vì lúc đó các địa phận Phát Diệm, Bùi Chu không có Giám Mục thì phải đưa các Giám Mục ở nơi khác đến. Còn nếu đã có Giám Mục Phó sẵn đó thì thường thường Đức Giám Mục Phó lên làm Giám Mục Chính. Ví dụ khi Đức Cha Tông về hưu thì Đức Cha Phùng, đang làm Phó, được lên làm Chính. Khi Thanh Hóa được tách rời ra khỏi địa phận Phát Diệm để thành một địa phận riêng, thì Đức Cha Hành, đang làm Phó ở Phát Diệm, được bổ nhiệm làm Đức Cha của địa phận Thanh Hóa. Ngay ở San Jose này, khi San Jose được tách khỏi Tổng giáo phận San Francisco

và thành một giáo phận riêng, thì ĐGM DuMaine, đang làm Phó, được bổ nhiệm làm Giám Mục San Jose. Đức Giáo Hoàng có cử ĐGM ở nơi khác đến San Jose đâu. Ví dụ ngay trước mắt mà sao ông Minh không thấy? Hơn nữa, khi được hỏi, tại sao không cử cha Chính hay cha Đĩnh lên làm cha sở Họ Đạo, thì cha Sullivan đã trả lời là vì cha Dương giỏi tiếng Anh hơn hai cha kia. Lời giải thích ngay từ cửa miệng của vị Đại diện Tòa Giám Mục rõ như ban ngày mà sao ông Minh không nhận thấy? Tại sao ông còn cố mắt công mò mẫn từ Nam ra Bắc, từ Trung ra Bắc để giải thích dông dài cho buồn cười!.

Lý do tiếng Anh mà cha Sullivan đưa ra để bổ nhiệm cha Dương cũng chẳng thuyết phục được ai. Vì thật ra hai cha Chính và Đĩnh đâu có kém về tiếng Anh. Vả lại, làm cha sở thì nhiệm vụ chính là làm việc với giáo dân.



Ông Minh còn nói là, “giáo dân đâu có thể nghĩ rằng cứ chấp nhận cha Dương thì sớm muộn gì ĐGM cũng cho phép thành lập giáo xứ”. Tại sao ông Minh dám chắc như thế? Hay là ông chỉ tưởng tượng, đoán mò?

IV. Thưa ông Minh, tôi không thể nào tin vào cách lập luận và giải thích của ông. Tôi thấy nó vu vơ, mơ hồ quá. Ông có một trí tưởng tượng quá mạnh nó chi phối và đưa sự lập luận của ông quá xa thực tế. Liệu ông có biết rằng ông đang “múc dầu đổ vào lửa” bằng những luận điệu mò mẫn “nếu...” “có thể...” “có lẽ” của ông? Ông nói là ông muốn tìm hiểu để “soi sáng” cho giáo dân. Nhưng rồi ông tự nhận là sự tìm hiểu của ông “có thể đúng, có thể sai” (trang 47, cột 1). Như thế nghĩa là thế nào? “Soi sáng” mà có thể sai thì soi sáng cái gì? Làm sao chúng tôi có thể tin được cách lập luận của ông? Có lẽ ông thực tình có thiện chí muốn giúp đỡ cái “mối bong bong”, nhưng tôi nghĩ việc làm của ông càng làm cho nó rối thêm, và sự “soi sáng” của ông càng làm cho tình thế tối tăm hơn.

CÁI
HAY
CỦA
TIẾNG
VIỆT

Khó

LÊ THỊ NHU HOA

Sứ giả giông giống Sứ giả,
Một Ông đầu sắc hóa ra viết càn.
Cầm **Cân** lại hóa cầm **Can**,
Tàn dần hòa giải **Tan** dần bầy chiến !
Đạo diễn khoái mũ **Đào** diễn,
Giảng rao **Nhà Chúa** mái hiên **Nhà** chùa.
Bỏ của xem vết **Cua** bò,
Cộng đồng gánh nạn bói mò **Đồng** Công !
Biển động tưởng hết **Biển** Đông,
Xông sang hết sợ, **Sang** sông nhẹ phần !?
Thương dân xin chớ **Thuồng** dân,
Nhân dân mong đợi **Nhân** răng, tội tình !
Sáng soi **Công** lý, Hòa bình,
Áo **cơm** đã vậy, đánh mình **Cóm** ao ! (*)
Sông kia ai biết **Nông**, **Sâu**,
Nông, **Sâu** ai xẻ **Nóng**, **Sầu** cùng nhau ?
Hỡi ơi một cuộc **Bể** dâu,
Bể dâu một cuộc **Bể** dâu **Ơi** hỡi !!!

(*) **Cóm**: Cảnh sát.

Ao: Knocked out.

VIỆC
DỞ
CỦA
NGƯỜI
NAM



(Giao duyên bài "Cái hay của tiếng Việt" của Nữ Sĩ Như Hoa, báo Chính Nghĩa số 22)

Cuộc đời chán ghét **lương** dương,
Tâm tư gỡ rối con đường từ tâm.
Đồng Công đóng công tri âm,
Bao năm mong ngóng, chốc mòng bao năm:
Chống mọc, phát triển bao năm,
Trái Tim Đức Mẹ xa xăm hoá gần.
Thân tình lạ, tạo tình thân,
Giao hòa tứ hải, tình thần đệ huynh.
Chúng sinh trông đợi **chúng** sinh,
Mai sau đời đổi; cứu tình đời đời !
Hóa ra **nhân** thể vẫn tôi,
Nhân thể "tôi" vẫn thói đời trắng đen !
Âm mưu chẳng thể tránh đen,
Sáng soi **Công** Lý; trống kèn lý công ?
Kỳ **nhông** vốn họ kỳ **nhông**,
Dân đen vốn thiệt giống giòng dân đen !
Hòa giải hóa đại, nhỏ nhen,
Bí mật mất bị; bon chen chút lời !?
Tiếng than ta thán lút trời,
Trương thương nào ngõ mở cõi, vỡ đàn !
Mới hay vó ngựa **quan** sang,
Sang **quan** chia chác, tan hoang dân mình !
Tin thật dễ bị **thất** tình,
Tin yêu dễ gặp **yêu** tình, trò đời !!!

Hiệp Sĩ **MAI VĂN BÔNG**

PHÓNG SỰ ĐẶC BIỆT

CUỘC ĐỘT KÍCH MANG BÍ SỐ 1110

Phóng sự đặc biệt (tiếp theo kỳ trước)

Thứ Ba 11/11

1 giờ 10 sáng rạng ngày thứ ba Anh Quang đã báo cáo với Ban Tham Mưu là công tác BỔ TRÍ DỌN MÂM đã hoàn thành có nghĩa là chiếc xe VAN cho công tác đấu tranh đã đặt đúng vào vị trí ở giữa tiền đình của Đại Khách Sạn Capital Hilton mà muốn đặt đúng vào vị trí này thì phải ngồi chờ, có khi cả 2, 3 tiếng đồng hồ mới nhích lên được một tí. Và lệnh của Ban Tham Mưu là chiếc xe VAN của UBBVCLHB và BCH phải đặt đúng vào nơi mà tất cả các vị Giám Mục có thể nhìn thấy dễ dàng và chiếc xe VAN ấy là trung tâm của khu vực bích chương và biểu ngữ.

Sau khi kiểm soát lại một lần cuối tất cả các kế hoạch thi hành trong vòng 7 tiếng đồng hồ nữa, Ban Tham Mưu ra lệnh tất cả Anh Em ai về phòng đó nghỉ ngơi, chuẩn bị cho một ngày đấu tranh đặc biệt sắp đến.

Đang mơ màng trong giấc ngủ bỗng tôi nghe tiếng lộp độp ở cửa kính thật mạnh, choàng thức dậy, chạy đến cửa sổ. À thì ra mưa lớn quá và gió thổi tạt vào cửa. Nhìn ra ngoài trời thấy mây thật đen và đã 6g15 sáng rồi mà trời vẫn còn mưa thế này, tôi lo quá, lo cho Anh Em sẽ ướt át trong cuộc biểu tình sáng hôm nay.

7 giờ sáng thay quần áo xong, vào thang máy xuống dự thánh lễ đồng tế ở phòng Federal. Thánh lễ sáng hôm nay có khoảng 70 vị Tổng Giám Mục, Giám Mục dưới quyền chủ lễ của Đức Tổng Giám Mục Malone. Tôi cố tìm xem có Giám Mục DuMaine không nhưng không thấy.

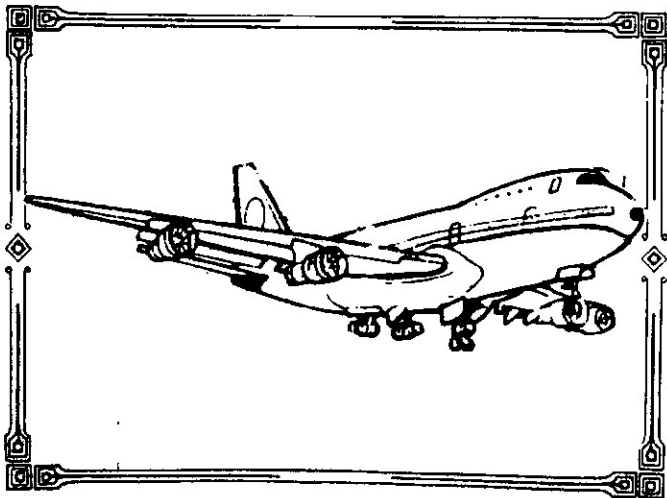
Xem lễ xong đi dọc theo hành lang, ra phòng tiếp tân báo chí để ăn sáng cùng với các ký giả. Và hôm nay số ký giả phóng viên mới 8 giờ sáng mà đã đầy đủ hết, từ ký giả lão thành Hubert đến nữ ký giả duyên dáng Susan Smith của Washington Post sang đến phóng viên Mark Fels của ABC. Ai ai cũng chờ đợi kết quả cuộc bầu cử Chủ Tịch Hội Đồng

Giám Mục Hoa Kỳ sẽ diễn ra sáng hôm nay tại Đại Sảnh Đường giữa 3 phe phái – bảo thủ, dung hòa, và phóng túng. Từ USA sáng hôm nay lại tiên đoán kết quả cuộc bầu cử Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ sẽ là bản yêu sách của Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ sẽ chuyển đến Vatican. Mọi người đều hồi hộp kể cả tất cả các thành viên của UBBVCLHB và BCH bởi vì chúng tôi e ngại nếu phe phái phóng túng mà tiêu biểu là TGM Weakland thắng cử thì cuộc vận động đấu tranh của CĐCGVN tại San Jose sẽ khó khăn gấp bội.

Còn 10 phút nữa là đúng 9 giờ chúng tôi thấy Đức Hồng Y Bernard Law đang xách cặp Samsonite đến đi từ dưới phòng khánh tiết tiến lên lầu 2. Các ký giả và phóng viên đeo theo Ngài và phỏng vấn ngay: “Đức Hồng Y nghĩ gì về kết quả cuộc bầu cử Chủ Tịch HĐGMHK sắp diễn ra, Đức Hồng Y có hy vọng gì không?”

Câu trả lời thật giản dị “Wait and see”. Đặc biệt hôm nay HĐGMHK không cho bất cứ một ai kể cả ký giả hay phóng viên nào vào Đại Sảnh Đường để dự cuộc đầu phiếu. Tất cả các ký giả phóng viên đều tập trung ở trước cửa ra vào của Đại Sảnh Đường để chờ tin.

10 giờ 15, cuộc bầu cử vẫn còn gay go vẫn chưa xong vì vẫn chưa có ai đủ túc số theo luật định và đã phải bầu lại lần thứ hai. Rồi chỗ ký giả tập trung, dự định xuống trước tiền đình của khách sạn để xem các thành viên của đơn vị 2 bắt đầu ra tay chưa thì gặp ngay nữ ký giả Joane Connell của Mercury News cũng có mặt ở phòng Jefferson. Cô ta cũng rất ngạc nhiên khi nhìn thấy một số thành viên của UBBVCLHB và BCH có mặt ngay tại chính trung tâm nghị hội của HĐGMHK. Cô ta bảo thật là bất ngờ nhưng cũng thật là thích thú khi thấy chúng tôi di chuyển cuộc vận động đấu tranh từ San Jose lên đến D.C. này, ngay tại nghị hội của HĐGMHK.



Và bây giờ là 10 giờ 10 sáng, chúng tôi đang đứng trước tiền đình của Đại Khách Sạn Capital Hilton, hàn thử biểu đang đo được ở 1 độ dưới 0 độ và những hạt mưa bụi đang lất phất trên những thành viên của đơn vị 2 của UBBVCLHB và BCH và chúng tôi nhìn thấy một số ký giả ngoại quốc và ống kính của Đài Truyền Hình ABC bắt đầu di động trên biểu ngữ với hàng chữ: "BISHOP DUMAINE OF SAN JOSE IS AGAINST HIS FLOCK" (Giám Mục DuMaine ở San Jose đã chống lại đàn chiên của ông). Biểu ngữ này được treo trên chiếc xe VAN cùng với nhiều bích chương với nhiều màu sắc khác nhau với những nội dung như "BISHOP DUMAINE IS OUR CROSS", "BISHOP DUMAINE FAILS TO SERVE HIS PEOPLE", "BISHOP DUMAINE PREFERS TO EXCOMMUNICATE THAN COMMUNICATE", "LISTEN TO YOUR PEOPLE, BISHOP DUMAINE", "WE WANT A PERSONAL PARISH", "BISHOP DUMAINE TREATS HIS PEOPLE WITH POWER NOT LOVE".

Các nhân viên Cảnh Sát và An Ninh của khách sạn bắt đầu di chuyển ra trước tiền đình nhưng án binh bất động trong khi đó đạo quân ký giả, phóng viên nhốn nháo rời bỏ lầu 2 di chuyển ra trước tiền đình khách sạn để bắt đầu săn tin, phỏng vấn ông Trần Công Thiện và Tiến sĩ Trần An Bài.

Trong khi đó thì đơn vị tiền phương được lệnh vẫn phải bám sát lầu 2 ngay tại những điểm quan trọng của các phòng họp của nghị hội. Còn đơn vị 3 được lệnh án ngữ ngay tại đầu đường 16 và K cũng như chung quanh chốt của cuộc biểu tình để bảo vệ an ninh cho đơn vị 2 trong khi biểu tình.

Trong khi đó thì lúc 11 giờ 30 sáng tại lầu 2 kết quả cuộc bầu cử Chủ Tịch HĐGMHK đã được loan báo. Người đắc cử là TGM John May với đường lối dung hòa (không vâng lời Hội Thánh tuyệt đối nhưng cũng không tự do phóng túng) với 160 phiếu. Người về thứ hai là TGM Weakland của Milwaukee, chủ trương tự do phóng túng và bênh vực Đức TGM Hunthausen của Seattle, với 76 phiếu. Người về thứ 3 là Đức Hồng Y Bernard Law của Boston với chủ trương quan niệm vâng phục Đức Giáo Hoàng và Hội Thánh tuyệt đối chỉ được 60 phiếu.

Kết quả cuộc bầu cử này đúng như nhật báo USA TODAY trong bài xã luận sáng hôm nay đã là những nhắc nhở nhức nhối cho Vatican về những biến chuyển trong tâm tư và quan niệm của giới lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo tại Hoa Kỳ.

Gió bắt đầu thổi mạnh và mưa cũng nặng hơn. Một Anh trong đơn vị tiền phương 1 được lệnh đi mua dù cho các thành viên chính của cuộc biểu tình. 15 phút sau, mỗi người đều cầm một cây dù với những màu sắc xanh đỏ tím tạo thành một hình ảnh thật đẹp cho một cuộc biểu tình dưới mưa.

Các đài truyền hình lại tiếp tục rời lầu 2 ra trước tiền đường khách sạn để quay phim những cuộc biểu tình dưới mưa. Vì cùng với cuộc biểu tình của UBBVCLHB và BCH Họ Đạo NVCTTĐ còn có biểu tình của một số giáo dân người Mỹ tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn để đòi hỏi vị Giám Mục sở tại đình chỉ việc trừng phạt và chuyển vị Cha Sở người Mỹ của họ. Ngoài ra còn có hai người Mỹ biểu tình, một người đóng vai con quỷ ủng hộ TGM Hunthausen và TGM Weakland, và một người đóng vai Thiên Thần ủng hộ Đức Giáo Hoàng. Thiên Thần cứ bị Con Quỷ đuổi chạy và phải núp dưới bóng bảo vệ của UBBVCLHB. Điều này làm cho chúng tôi cùng một số ký giả Mỹ bật cười vì Thiên Thần bị Quỷ của TGM Hunthausen và TGM Weakland đuổi quá phải nhờ giáo dân San Jose bảo vệ.

2 giờ 30, trời vẫn tiếp tục mưa. Các thành viên của đơn vị 2 được Ban Tham Mưu ra lệnh nghỉ 1 tiếng đồng hồ để ăn trưa và sẽ tiếp tục lúc 3 giờ 30.

Đơn vị 3 được lệnh bố trí tại phòng tiếp tân và báo chí để theo dõi tình hình vì có biến chuyển quan trọng ngay tại HĐGMHK vì sau cuộc bầu cử sáng hôm nay có nhiều dấu hiệu về những bất đồng nên chiều hôm nay có một phiên họp tối mật không được trực tiếp truyền hình và báo chí bị một hàng

rào an ninh cản không cho đến gần phòng họp. Các phóng viên, ký giả, chúng tôi đếm được trên 60 người và hàng trăm người phụ tá quay phim ngồi la liệt dưới sân nhà từ lầu 2 đến phòng khánh tiết ra đến tiền đường khách sạn để sẵn tin.

Và trong khi chờ đợi sẵn tin của ĐGM Hoa Kỳ thì các ký giả, phóng viên vẫn tiếp tục phỏng vấn hai thành viên chính của Bộ Tham Mưu là ông Trần Công Thiện và Tiến sĩ Trần An Bài.

Phiên họp của HĐGM Hoa Kỳ dự định là 2 giờ đồng hồ từ 2 giờ đến 4 giờ nhưng mãi đến 5 giờ 15 mới xong. Các vị Hồng Y, TGM, GM rời phòng họp là bị hàng rào ký giả phỏng vấn ngay về nội dung của cuộc họp mật chiều hôm nay nhưng hầu hết tất cả các vị chức sắc cao cấp từ Đức Hồng Y Bernard Law đến TGM Malone, đến TGM John May, TGM Weakland đều tuyên bố là phiên họp còn dở dang sẽ tiếp tục vào ngày mai nên chưa thể công bố được gì.

Bây giờ là 6 giờ chiều, hàn thử biểu đo được là 5 độ dưới 0 độ, trời thật lạnh, mưa đã dứt. Các thành viên của đơn vị 2 đang đứng nói chuyện với các vị Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám Mục Hoa Kỳ từ Đức Hồng Y Bernard Law đến vị TGM Mugagero của Brooklyn, từ GM Banks của Boston đến TGM Billing Montana, từ GM da đen Steib của St Louis, Missouri đến GM San Pedro của Houston, Texas, từ TGM William Byran đến TGM Crowley, từ TGM J.B. của Pennsylvania đến GM Moskal Parma của Ohio, từ TGM Pearce của Missouri đến TGM John Quinn của San Francisco.

Hầu hết các vị Hồng Y, TGM, Gm khi nói chuyện với những thành viên của UBBVCLHB và BCH Họ Đạo NVCTTĐ đều đưa ra những lời khuyên bảo, hỗ trợ, chỉ dẫn để giúp cho công cuộc vận động hai thỉnh nguyện sớm được hoàn thành.

7 giờ 30 tối, Ban Tham Mưu ra lệnh hạ biểu ngữ và bích chương xuống và các đơn vị chuẩn bị đi ăn cơm tối.

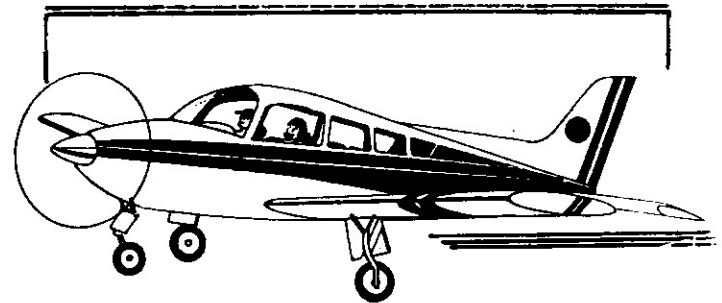
Biểu ngữ vừa được tháo gỡ và lúc 7 giờ 35 tối GM DuMaine đã xuất hiện bên hông xe VAN, bắt tay từng thành viên một của đơn vị 2, bắt tay luôn cả Tiến sĩ Trần An Bài và ông Trần Công Thiện. Sự viếng thăm đột ngột của GM DuMaine đã đặt nhiều dấu hỏi cho nhiều người là GM DuMaine muốn các thành viên của UBBVCLHB và BCH đáp ứng và hành xử ra sao trong hai ngày đấu tranh sắp tới.

8 giờ 10 tối đặc phái viên tuần báo Chính Nghĩa trực tiếp tường trình từ thủ đô Hoa Thịnh Đốn qua

đường giây điện thoại viễn liên với đồng bào Công Giáo thuộc Họ Đạo NVCTTĐ. Ông Trần Công Thiện và Tiến sĩ Trần An Bài cũng dùng đường dây viễn liên nói chuyện với giáo dân Họ Đạo tại Trung tâm.

Đặc biệt tối hôm nay các đơn vị chia nhau đi ăn cơm khách theo lời mời của các giáo dân địa phương. Đơn vị tiền phương đi ăn cơm khách tại Virginia. Đơn vị 2 đi ăn tại Falls Church. Đơn vị 3 ăn cơm khách tại Maryland.

Đi ăn cơm tối về xong, các thành viên của đơn vị tiền phương và 2 lại phải bắt đầu làm lại hai biểu ngữ mới và bích chương và biểu ngữ xài cả ngày hôm nay bị mưa làm hư vài chỗ đồng thời một số bích chương bằng giấy bìa không chịu nổi với cơn mưa nặng hạt chiều hôm nay đã rã nát.



Thứ Tư 12/11/86

Theo lệnh của Ban Tham Mưu từ tối hôm qua, đơn vị tiền phương phải bám sát phòng báo chí ngày hôm nay nên ngay từ sáng sớm chúng tôi đã nhìn thấy các thành viên của đơn vị tiền phương đã bám sát phòng báo chí và lúc 9 giờ 15, 2 biểu ngữ với nền đỏ chữ trắng được giăng dọc theo hai chiếc xe với nội dung "BISHOP DUMAINE IS A CROSS TO HIS FLOCK" (GM DuMaine là một thánh giá cho đàn chiên của ông), "NO HUMAN RIGHTS WITH BISHOP DUMAINE IN SAN JOSE, CA" (Không có nhân quyền với Giám Mục DuMaine tại San Jose, Ca).

Và đúng 10 giờ 10, đơn vị 2 lại bắt đầu cuộc biểu tình ôn hòa, bắt bạo động trước Đại Sảnh Đường khách sạn Capital Hilton.

Phóng viên đài truyền hình CBS và CNN phỏng vấn Tiến sĩ Trần An Bài về cuộc vận động đấu tranh của người Công giáo Việt Nam tại Họ Đạo NVCTTĐ.

Nữ tu Macer sống tại Maryland sau khi xem tập "HUMAN RIGHTS OR CHURCH RIGHTS" với cảnh chó và Cảnh Sát đã bắt mẫn và quyết định vào khách sạn lên lầu 2 đi tìm GM DuMaine để hỏi cơ sự cũng như phản đối GM DuMaine về sự vi phạm nhân quyền tại San Jose nhân danh một nữ tu và cũng là một Ki-tô hữu.

Sáng hôm nay, lúc 10 giờ 50 GM DuMaine ngừng lại trước đoàn biểu tình hỏi thăm sức khoẻ của những thành viên tham dự. 2 phút sau khi Ngài rời khỏi tiền đường của khách sạn, thì 12 vị TGM, GM của miền Đông Bắc Hoa Kỳ đến thăm, hỏi han và an ủi những thành viên đại diện của Họ Đạo NVCTTD.

Và nửa giờ đồng hồ sau đó, vị Giám Mục khách kính của miền Trung Nam Hoa Kỳ, vị Giám Mục người Mỹ duy nhất nói được tiếng Việt an ủi, khuyến khích các thành viên của UBBVCLHB, trả lời cuộc phỏng vấn của đặc phái viên tuần báo Chính Nghĩa và gửi lời thăm hỏi đồng bào Công giáo Việt Nam tại San Jose qua cuộc thâu băng trực tiếp.

Lúc 11 giờ 52 sáng, Anh Em thanh niên người Mỹ thuộc khu vực Washington Square sau khi nhìn thấy bản tin trên Đài Truyền Hình ABC tối hôm qua đã quyết định sáng hôm nay đến thăm viếng UBBVCLHB và đi tìm GM DuMaine để phản đối việc đem chó và Cảnh Sát vào nhà thờ.

Sau khi ăn cơm trưa xong, lần thứ hai trong ngày GM DuMaine lại viếng thăm UBBVCLHB nhưng không may cho Ngài ở lần này là một số người Mỹ sau khi đọc tại chỗ Bản Tin "HUMAN RIGHTS OR CHURCH RIGHTS" đã nhận điện được Ngài nên đã la ó và phản đối việc vi phạm nhân quyền của Tòa Giám Mục tại San Jose.

Trưa hôm nay, chúng tôi đã nhận được tin là một phái đoàn LIÊN TÔN tại miền Đông Bắc Hoa Kỳ sẽ đến thăm UBBVCLHB chiều hôm nay. Và đúng 1 giờ 30 trưa, một phái đoàn liên tôn dưới sự hướng dẫn của Mục Sư Trần Minh Hải và Tu Sĩ Thái Hòa đã đến thăm Ban Tham Muu UBBVCLHB ngay trước tiền đình của khách sạn Capital Hilton và sau đó phái đoàn liên tôn đã cùng với ông Trần Công Thiện và ông Trần An Bài vào gặp Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ để chuyển đến Bản Nhận Định của Hội Đồng Liên Tôn về biến cố của CĐCGVN ở San Jose, về sự vi phạm nhân quyền, về sự kỳ thị của GM DuMaine.

Phát ngôn viên của HĐGMHK đã tiếp xúc với

phái đoàn liên tôn cùng với hai ông Trần Công Thiện và ông Trần An Bài và chuyển Bản Nhận Định đến TGM John May, Tân Chủ Tịch HĐGMHK.

Lúc 2 giờ 16 trưa, lần thứ 3 trong ngày, GM DuMaine lại viếng thăm UBBVCLHB. Ở lần này, Ngài đã đàm chiêu khi nghe ông Hoàng Ngọc Văn trình bày những ưu tư, những nguyện vọng của người Công Giáo Việt Nam tại San Jose. Ngài cũng nói chuyện với ông Vũ Huỳnh Trưởng, ông Trần Văn Ngọc, ông Ngô Văn Xương, bà Nguyễn Thị Hoa. Nói chuyện với ai, Ngài cũng đều để lộ nét ưu tư về hai thỉnh nguyện chính đáng của Họ Đạo NVCTTD.

Và chiều hôm nay 3 hệ thống truyền hình Hoa Kỳ CBS, NBC và CNN xin phỏng vấn đặc biệt Tiến sĩ Trần An Bài về vấn đề vi phạm nhân quyền tại San Jose tại phòng khánh tiết của khách sạn Capital Hilton.

Tiến sĩ Trần An Bài đã trình bày với những hình ảnh và video minh chứng với quang cảnh nhà thờ đầy đặc Cảnh Sát với dùi cui và chó săn đã làm cho nhiều ký giả ngạc nhiên.

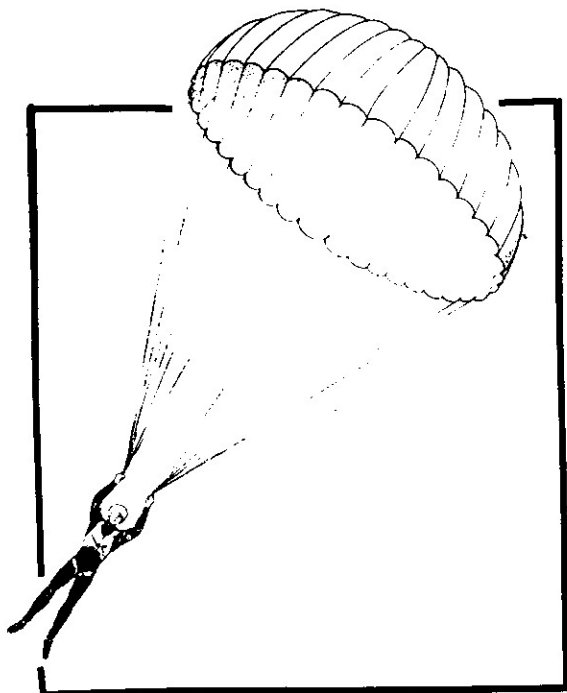
Cuộc phỏng vấn đã chấm dứt lúc 5 giờ 20. 21 phút sau đó, Tiến sĩ Trần An Bài dành cho hệ thống Truyền Thanh Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn một cuộc trực tiếp truyền thanh phỏng vấn đặc biệt về những đàn áp mà Tòa Giám Mục San Jose đã dành cho người Công Giáo tị nạn Việt Nam.

TIN ĐẶC BIỆT

Sau khi nghe phúc trình của hai Ông TRẦN CÔNG THIÊN và TRẦN AN BÀI về buổi họp với Tòa Giám Mục ngày 5-12-86, các giáo dân đã tỏ ra rất phẫn nộ về đường lối mục vụ của Đức Cha DuMaine. Các giáo dân đã đề cử một Ủy Ban Liên lạc với Tòa GM và kiến toan Ủy Ban An Ninh để đáp ứng với tình hình đời nổi. Mọi chi tiết về hai Ủy Ban này sẽ được công bố sau.

Ngày hôm nay, thứ tư 12/11/86 có thể coi là một ngày quan trọng nhất trong những ngày đấu tranh cho hai thỉnh nguyện của Họ Đạo NVCTTĐ vì ngày hôm nay có quá nhiều biến cố từ việc Nữ Tu Macer ủng hộ quan điểm đấu tranh đến sự kiện 12 vị TGM, GM miền Đông Bắc Hoa Kỳ hỗ trợ và an ủi UBBVCLHB, từ việc Anh Em thanh niên người Mỹ khu vực Washington Square hoàn toàn ủng hộ hai thỉnh nguyện của Giáo dân San Jose đến sự kiện những người Mỹ địa phương phản đối trước mặt GM DuMaine về những hành vi đem chó và Cảnh Sát vào nhà thờ, từ việc vị Giám Mục người Mỹ nói tiếng Việt đến thăm UBBVCLHB, gửi lời thăm hỏi đồng bào Công giáo San Jose được trực tiếp thân bằng đến việc phái đoàn liên tôn đến viếng UBBVCLHB, trao cho Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ bản nhận định lên án hành vi xâm phạm đến nhân quyền tại San Jose, từ việc một ngày mà GM DuMaine đến viếng thăm UBBVCLHB 3 lần đến việc có đến 78 GM, TGM, Hồng Y tiếp xúc với UBBVCLHB, từ việc các Hệ Thống Truyền Hình Hoa Kỳ CBS, CNN, NBC xin phỏng vấn đặc biệt Tiến sĩ Trần An Bài vấn đề vi phạm nhân quyền tại San Jose đến việc Hệ Thống Truyền Thanh Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn trực tiếp phỏng vấn truyền thanh tại miền Bắc Mỹ về biến cố của những người Công giáo tị nạn tại San Jose.

Và như mọi tối, lúc 8 giờ 15 tối, đặc phái viên tuần báo Chính Nghĩa trực tiếp tường trình từ Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn qua hệ thống điện thoại viễn liên về Trung Tâm Công Giáo cùng với hai ông Trần Công Thiện và Trần An Bài.



Thứ Năm 13/11/86

Hôm nay là ngày cuối của nghị hội HDGMHK với những chương trình có tích cách nhẹ nhàng về phần thảo luận hay biểu quyết. Chương trình của ngày cuối được quy định như sau:

- 9 giờ : Cầu nguyện buổi sáng.
- 9 giờ 15 : Thảo luận và Đầu phiếu về Dự luật 16: Sự Thoả Thuận Trao Đổi Linh Mục giữa Hoa Kỳ và Mễ Tây Cơ.
- 9 giờ 30 : Thuyết trình: Cuộc viếng thăm của Đức Giáo Hoàng.
- 9 giờ 45 : Thuyết trình: Đời Sống Tôn Giáo.
- 10 giờ : Thảo luận và Đầu phiếu về Dự luật 11: Giáo Xứ trên vấn đề kinh tế.
Thảo luận và Đầu phiếu Dự luật 12: Thư Luân Lưu HDGMHK.
- 12 giờ 15 : Thảo luận và Đầu phiếu Dự luật 13: Theo dõi tiến trình kinh tế về Bức Thư Luân Lưu.
- 1 giờ : Đúc kết bế mạc.

Tất cả những kế hoạch dự định mà cách thành viên của 3 đơn vị, tiền phương, 2 và 3 trực thuộc UBBVCLHB và BCH Họ Đạo NVCTTĐ đều đã đạt được và hoàn thành 100% tại Nghị Hội của HDGMHK nên Ban Tham Mưu sáng hôm nay quyết định chuyển hướng cuộc đấu tranh của Giáo dân San Jose từ phạm vi địa dư chật hẹp của HDGMHK sang các cơ quan hành pháp và lập pháp tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn.

Do đó, sau khi các đơn vị tiền phương, 2 và 3 dùng điểm tâm chung với các vị Giám Mục tại phòng Báo Chí và đặc phái viên tuần báo Chính Nghĩa tiếp xúc riêng với TGM John Quinn và Đức Hồng Y Bernard Law xong các đơn vị được lệnh Ban Tham Mưu di chuyển đến Tòa Bạch Ốc cách khách sạn Capital Hilton 3 block đường và một cuộc biểu tình trước tiền đình Tòa Bạch Ốc được thực hiện lúc 9 giờ 10 sáng. Cuộc biểu tình bất bạo động với hai biểu ngữ căng dài trước Tòa Bạch Ốc cùng với những bích chương ghi rõ những thỉnh nguyện của người Công giáo Việt Nam tại San Jose cũng như những vi phạm nhân quyền với chó, dùi cui và Cảnh Sát đã làm cho nhiều người đi đường, du khách và một số phóng viên ngoại quốc xúc động và xin phỏng vấn ông Trần Công Thiện cũng như Tiến sĩ Trần An Bài.

10 giờ 05 sáng, Tiến sĩ Trần An Bài tiến vào Tòa Bạch Ốc cùng với Thỉnh Nguyện Thư đã gặp ngay

Bà Chánh Văn Phòng Phủ Tổng Thống, Bà đã nhận Thỉnh Nguyên Thư và chuyển đến Tổng Thống Ronald Reagan.

Sau đó UBBVCLHB và BCH đi dọc theo Đại lộ Pennsylvania tiến về điện Capitol mà một bên là Hạ Nghị Viện, một bên là Thượng Nghị Viện, và là một trong những nơi nắm giữ và cân bằng quyền lực của Quốc Gia Hoa Kỳ qua luật lệ và sự đầu phiếu.

Tại đây, Tiến sĩ Trần An Bài và ông Trần Công Thiện đã gặp quý vị Chánh Văn Phòng của Chủ Tịch Thượng Nghị Viện và Hạ Nghị Viện, đã trao các thỉnh nguyện thư cùng với tập "Human Rights or Church Rights" đã gây nhiều ngạc nhiên và xúc động cho giới lập pháp.

Sau khi ăn trưa tại Phở Bàng, UBBVCLHB viếng thăm giới báo chí và truyền thông tại vùng Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn.

Trước khi lên máy bay để trở về lại San Jose, UBBVCLHB quyết định viếng thăm Nghĩa Trang Arlington, ông Trần Công Thiện và Tiến sĩ Trần An Bài đặt vòng hoa trước Đài Chiến Sĩ sau đó thay mặt Giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ, UBBVCLHB đã cử hành một nghi lễ tưởng niệm đặc biệt trước bức tường bằng cẩm thạch đen ghi tên trên 50000 chiến sĩ Mỹ đã hy sinh cho lý tưởng tự do tại Việt Nam.

6 giờ chiều đơn vị 2 của UBBVCLHB có mặt đầy đủ tại phi trường Dulles, Washington D.C. để chuẩn bị đáp chuyến bay 33 của hãng hàng không American Airlines và về đến San Jose lúc 11 giờ 20 phút và đã được hàng trăm thành viên của Họ Đạo ra đón tại phi trường.

8 giờ 10 tối đơn vị 3 rời phi trường Dulles, Washington D.C. qua chuyến bay 316 để về đến San Jose lúc 2 giờ 40 khuya rạng ngày thứ sáu 14/11/86.

Và đơn vị đến Washington D.C. trước nhất cũng là đơn vị rời sau cùng. Đó là đơn vị tiền phương rời phi trường Dulles lúc 10 giờ 35 tối và có mặt tại phi trường San Jose lúc 4 giờ 16 phút sáng ngày thứ sáu 14/11/86.

Cả ba đơn vị với nhân số đầy đủ trình diện 100% tại Trung Tâm Công Giáo ở đường Singleton tối ngày thứ sáu 14/11/86 với những hân hoan vui mừng cho một chuyến đi, cho một cuộc đột kích toàn vẹn và đạt được sứ mạng do Giáo dân thuộc Họ Đạo NVCTTĐ giao phó.

THƯ NGỎ

(Tiếp theo trang bìa 2)

Hai hành động của Tòa Giám Mục nhằm trước hết gây trở ngại cho việc lập Giáo Xứ Thẻ Nhân và sau đó hủy bỏ thánh lễ Việt Nam đều mang đến một hậu quả như nhau là KỶ THI, ĐỒNG HÓA và HỘI NHẬP, một điều mà người Công Giáo Việt Nam nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung không bao giờ chấp nhận.

Do đó, chúng tôi đã quyết định và thông báo cho Tòa Giám Mục là từ nay chúng tôi sẽ không muốn tiếp tục đại diện giáo dân để liên lạc với Tòa Giám Mục nữa. Và phiên họp đã kết thúc trong bầu không khí rất căng thẳng.

Trân trọng kính chào Quý Vị,

TRẦN CÔNG THIÊN, Chủ Tịch Ban Chấp Hành

TRẦN AN BÀI, Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý & Hòa Bình

Đem CHÍNH NGHĨA
đề' thấ'ng hung
tān,
Lấy CHỈ NHÂN
mà thay cường
bạo.

THỜI KỶ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

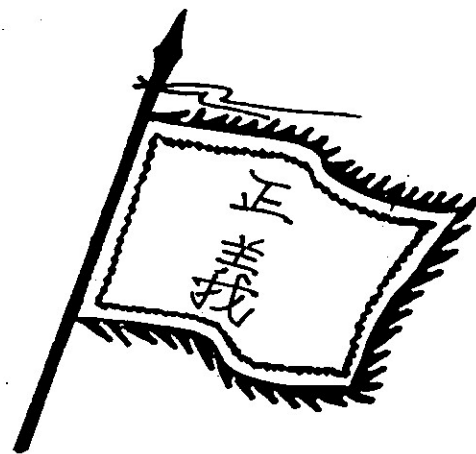
LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)

THỜI KỶ THƯƠNG THUYẾT: QUYẾT TÂM GIỮ TRẦN.

Đúng như dự đoán của Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình, Triều đình và Lộ Dung cố gắng nắm quyền chủ động tại các Đền thờ vào cuối tháng 11 năm Bình Dân 1986. Dựa vào tờ sơ phúc trình của Chương môn Nguyên Thức Điệp, những người ủng hộ Lộ Dung tin tưởng rằng họ có thể giành lấy quyền kiểm soát tại các buổi tế tự mà không sợ công luận lên án. Một yếu tố khác khiến thủ hạ của Lộ Dung trở nên chủ quan là sự lảng dụi của phe Chân Lý Thái Bình. Sự lảng dụi này trước sau vẫn là chủ trương cố hữu của những người ở Doanh Tuấn Giáo. Tuy nhiên thủ hạ Lộ Dung đã không nghĩ như thế. Trái lại họ cho rằng những người chống đối đã bắt đầu chán nản, tan rã hàng ngũ sau gần năm tháng đòi hỏi hai thỉnh nguyện. Trong suốt tuần lễ đó, tin tức do quân thám báo của Chân Lý Thái Bình thu lượm được cho thấy những hoạt động rộn rịp của phe Lộ Dung chuẩn bị cho kế hoạch "Tổng vùng lên" chính thức được phát động vào cuối tuần. Để kế hoạch được thành công hoàn toàn, thủ hạ của Lộ Dung đã thao luyện võ nghệ ráo riết, bày trận giả thực tập hàng đêm, học tập và bàn bạc kỹ lưỡng mọi chi tiết của kế hoạch.

Để đối phó với tình hình đột biến mang chiều hướng bất lợi, Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình một mặt tung ra những nhận định trên hịch Chánh Đạo đả phá sơ phúc trình vắn tắt của Chương môn Nguyên Thức Điệp có những nhận



định thiếu khách quan, mặt khác thấu thập ý kiến của dân chúng trong buổi Tiểu Diên Hồng Hội ngày 28 tháng 11 để tìm biện pháp đối phó. Tất cả dân chúng có mặt trong sảnh đường đêm hôm ấy đã nhất tề cương quyết chống lại mọi âm mưu lẩn lút của phe Lộ Dung. Họ khuyến cáo những thủ lĩnh của Chân Lý Thái Bình không nên hòa hoãn nhượng bộ thêm nữa và bày tỏ tinh thần đoàn kết quyết tâm bẻ gãy mọi kế hoạch tiềm quyền của phe Lộ Dung. Giáo học Thiên Trang vội vàng thảo một tối hậu thư vạch rõ ý đồ đen tối của nhóm người ủng hộ Triều đình và cấp tốc cho người mang thư đến các quan Tổng trấn của ba Đền thờ Nữ Vương Thái Bình, Đền thờ Sanh Lưu Xinh và Đền thờ Nhất Thế Tam Vị. Trong thư ông tái xác định lập trường ôn hòa cố hữu của Doanh Tuấn Giáo, đồng thời nói lên âm mưu tiềm quyền kiểm soát của phe Lộ Dung. Ông yêu cầu các vị Tổng trấn bản xứ tìm biện pháp khôn khéo ngăn chặn việc những người do Triều đình cất cử đi thu thuế để tránh cảnh hỗn loạn có thể xảy ra vì sự chống đối của những người thuộc Doanh Tuấn Giáo.

Tối ngày 29 tháng 11 năm Bình Dân 1986, những thủ hạ Lộ Dung kéo đến Đền thờ Nữ Vương Thái Bình thật sớm, đáng diệu hăng hái, bố trí khắp nơi trong Đền thờ, chuẩn bị thi hành kế hoạch. Chúng cho người quan sát và canh gác nơi đang để những giỏ thu thuế. Không may cho chúng là vị Tổng trấn bản xứ của Đền thờ Nữ Vương Thái Bình linh cảm sẽ có chuyện chẳng lành xảy ra nếu ông không can thiệp gấp. Bức thư của Giáo Học Thiên Trang

mà ông nhận được vào buổi sáng nói lên tầm mức quan trọng của vấn đề. Lập tức ông yêu cầu Phó Tổng Trấn Đâu Lu đang chủ tế ngày hôm ấy đặt những giỏ thuế trước chánh điện để dân chúng tự động lên đóng góp. Bọn thủ hạ của Lộ Dung thấy kế hoạch bị thất bại vào giờ chót liền hậm hực kéo nhau ra về.

Sáng hôm sau không khí ngột ngạt vẫn tiếp tục bao trùm buổi tế tự tại hội đường của Đền thờ Sinh Lư Xinh: Lực lượng hai bên grờm nhau như hai con thú dữ trong suốt buổi tế. Nhận thấy tình hình không có vẻ gì là hòa dịu, Phó Tổng trấn Chánh Nguyên quyết định cử hai chú tiểu đồng hầu tế đi làm công việc thu thuế. Thế là cả hai lần toan tính đều thất bại. Một số người ủng hộ Lộ Dung đã trở nên giận dữ và một vài cuộc cãi vã nhỏ diễn ra nhưng mọi sự đều được dàn xếp êm đẹp. Sau đó phe Lộ Dung kéo đốc toàn lực về Lê Gia Trang để bàn định kế hoạch cho ván bài chót là Đền thờ Nhất Thế Tam Vị vào buổi chiều cùng ngày.

Vào khoảng đầu giờ Mùi, trong lúc sinh hoạt tại Hồ Sinh có phần mệt mỏi uể oải dưới cái nóng của một buổi trưa rục rắng, đoàn chiến mã từ Doanh Tuấn Giáo cuốn thốc bụi mù trực chỉ Đền thờ Nhất Thế Tam Vị. Đây là lần di quân đông đảo nhất của Chân Lý Thái Bình kể từ sau ngày Lễ Trao Gươm 16 tháng 8 năm Bình Dân 1986. Khí thế của nhóm nghĩa quân hôm ấy lên thật cao vì tin tức cuối cùng cho thấy thủ hạ của Lộ Dung sẽ “Tổng vùng lên” bằng mọi giá. Cuộc giao tranh chỉ còn trong đường tơ kẽ tóc. Đoàn người ngựa của Chân Lý Thái Bình vừa đến cổng Đền thờ liền phân tán, len lỏi vào những chỗ quan yếu. Lúc bấy giờ thủ hạ của Lộ Dung cũng đứng rải rác khắp nơi, vẻ mặt cực kỳ khẩn trương. Đạo quân chủ lực của Chân Lý Thái Bình cất cữ khoảng ba mươi cao thủ tiến về phòng xiêm y của Đền thờ vì họ được cấp báo thủ hạ Lộ Dung đang cố thủ hậu điện, sửa soạn cho cuộc tế. Nhóm Chân Lý Thái Bình trong nháy mắt đã tràn ngập gian phòng xiêm y nhỏ bé. Khẩu chưởng hai bên bắt đầu tung ra. Một số thủ lãnh của Đạo Quân Tử Thủ Đức Tin thuộc phe Lộ Dung thấy khí thế đồng mãnh của Chân Lý Thái Bình thì hoảng sợ, lập tức đào thoát bằng cổng hậu của phòng xiêm y. Số còn lại khẩu chưởng yếu ớt rời rạc như rấn không đầu.

Lúc bấy giờ Tổng trấn Tích Hầu Bao của Đền thờ Nhất Thế Tam Vị thấy tình hình cực kỳ căng thẳng,



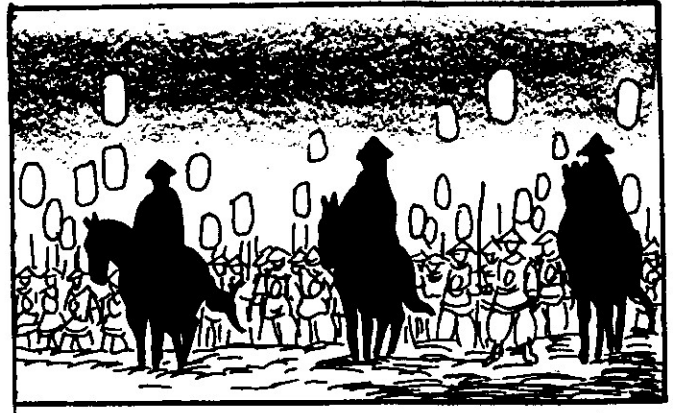
Chưởng Môn NGUYỄN THỨC ĐIỆP dâng sớ phúc trình

ông vội tiến ra giữa chánh điện tuyên đọc bức tởi hậu thư của Giáo học Thiên Trang mà ông nhận được ngày hôm trước. Mục đích của ông lúc bấy giờ là kêu gọi sự bình tĩnh của dân chúng đang có mặt trong Đền thờ. Vì không thể dùng ngôn ngữ Hoài Quốc, ông nhờ Liễu Tu Sinh chuyển dịch những lời của ông. Liễu Tu Sinh tuổi ngoài hai mươi là một trong những tiểu tử của Lê Gia Trang Chủ, năm đó đang theo học tại trường Quốc Tử Giám Sinh Phá Trạch, nơi đào tạo các võ quan Thiên Giáo cho Vương quốc Hồ Sinh và các Vương quốc lân cận. Liễu Tu Sinh được Lộ Dung nhận làm dưỡng tử nên người môn đồ luôn tìm cơ hội để giúp đỡ đền ơn vị ân nhân của mình. Hôm ấy vì muốn lập công với Triều đình và Tổng trấn Lộ Dung, Liễu Tu Sinh cố tình dịch sai lạc bức thư của Giáo Học Thiên Trang và tự ý đọc thêm lệnh cất cữ người đi thu thuế do Triều đình ban ra trước đó hai tháng. Khi hán chưa kịp dứt lời thì trời đất như rung chuyển cực độ. Tất cả mọi người có mặt trong Đền thờ đều đứng bật cả lên, la hét rầm rì, phản đối lối dịch đầy thâm độc của hán. Liễu Tu Sinh sực nhớ đến ngày 9 tháng 8 năm đó, khi những người chống đối gào thét như trời long đất lở, tẩy chay Tổng Trấn Lộ Dung khỏi Đền thờ Vương Quốc. Hán lo sợ thật sự và tự than thân trách phận đã đại dột đùa với lửa. Tổng trấn Tích Hầu Bao đứng ngơ ngác hồi lâu, không hiểu vì sao đám dân trước mặt đột nhiên phản đối dữ dội. Một người trong nhóm Chân Lý Thái Bình vội vàng giải thích vấn đề cho ông. Ông vội ra hiệu cho mọi người bình tĩnh và bắt đầu xin lỗi dân chúng vì đã chọn lầm một người thiếu thành thực để làm công việc dịch thuật. Sau đó ông tuyên bố hủy bỏ buổi tế tự vì nhận thấy tình hình không mấy thuận lợi để tránh những sự đáng tiếc có thể xảy ra. Bọn thủ hạ Lộ Dung nghe tin buổi tế bị hủy bỏ thì sung sướng ra mặt. Bọn chúng cho

rằng nếu không nắm được quyền kiểm soát thì nên dẹp bỏ những buổi tế để dân chúng của Doanh Tuấn Giáo cũng chịu thiệt hại. Mặc dầu chứng tỏ cho Triều Đình và phe Lộ Dung thấy sự cương quyết chống lại mọi lệnh lạc vô lý, nhóm Chân Lý Thái Bình lượng định trước tình hình sẽ không lấy gì làm khả quan trong những ngày kế tiếp. Họ cũng ngao ngán về tư cách của những người đang được huấn luyện để trở thành những võ quan Thiên Giáo như Liễu Tu Sinh.

Tục truyền rằng trong phòng xiêm y của Đền Thờ Nhất Thế Tam Vị buổi chiều hôm ấy, một số thủ hạ của Lộ Dung đã lợi dụng sự đờ đầu của Triều đình nên đã tỏ ra hống hách bất chấp những lời phân trần phải quấy của nhóm Chân Lý Thái Bình. Nhận thấy đã đến lúc cần phải biểu dương sức mạnh, Bang chủ Tráng niên bang là Ngươn Trấn Cương bắt đầu thi triển công lực. Sau khi quan sát chung quanh, thấy gian phòng quá nhỏ hẹp trong khi người đứng chật như nêm cối, ông nghĩ ngay đến thế “Phụng Hoàng Đập Cánh” trong “Điều Quyền” mà ông vẫn thích sử dụng ở những nơi đông người như hôm ấy. “Phụng Hoàng Đập Cánh” là thế võ rất khó luyện tập, chỉ những cao thủ có trình độ võ thuật thượng đẳng và ý chí sắt đá mới có thể thi triển thế võ này. Ngươn Trấn Cương hít một làn hơi thật dài đầy ngực, vận khí đan điền, máu chuyển hết lên đầu khiến mặt ông đỏ bừng như mặt trời đứng ngọ. Cùng lúc ấy, mười thành công lực dồn hết ra hai cánh tay, các bắp thịt săn cứng như hai thanh thép nguội. Mười ngón tay nắm chặt, cánh tay co vào, khuỷu tay chia ra như hai cánh chim phụng hoàng sắp sửa bay lượn. Trong lúc những tên thủ hạ Lộ Dung còn đang oang oang này nọ, Ngươn Trấn Cương lẳng lẳng vung hai khuỷu tay thật mạnh. Lập tức hai luồng kinh phong ào ạt tốc ra hai bên. Hai tên thủ hạ của Lộ Dung đang đứng gần đây thấy luồng nội lực kinh khiếp ào ào bay đến, chúng vội vàng vận hết nội lực trong người ra chống đỡ. Nhưng võ công của chúng quá kém và nhất là phản ứng quá chậm, chúng trở tay không kịp, luồng kinh lực vũ bão như cơn lốc, xoáy thốc vào hông của chúng. Như búa tạ ngàn cân va vào cạnh sườn, hai tên thủ hạ của Lộ Dung chỉ kịp kêu lên một tiếng “hự!” rồi lao đảo bước ra ngoài không dám ngoái cổ lại.

Thấy hai đồng bọn bị sức gió đã ra nội thương trầm trọng, một tên thủ hạ khác kinh hãi, vội móc



chiếc tù và định đưa lên mồm thổi để báo động. Lập tức Thủy Thần Quới Vĩnh Nguyên của Chân Lý Thái Bình phi thân đứng sát người tên nọ. Thủy Thần Quới Vĩnh Nguyên là cao thủ của Doanh Tuấn Giáo, khi còn ở Hoài Quốc đã từng tham dự các trận hải chiến và đục thủng rất nhiều thuyền bè của bọn Rợ Hồ bằng thủ pháp siêu đẳng của ông. Thấy thủ hạ của Lộ Dung giở trò thổi tù và như trẻ con, ông tức giận dùng “Nhất Dương Chỉ” điểm ngay mặt hấn hét to “Lão già kia! dẹp trò rởm ngay, bằng không ta cho đi thổi kèn đám tang bây giờ”. Vì đã từng nghe danh của Quới Vĩnh Nguyên và nhất là cảm thấy da thịt mình không cứng bằng vỏ tàu chiến, tên thủ hạ Lộ Dung vội vàng giấu chiếc tù và vào cặp quần rồi lủi vào đám đông mất dạng.

Sau khi buổi tế tại Đền thờ bị hủy bỏ, thủ hạ của Lộ Dung hí hửng kéo nhau về phúc trình tự sự cho chủ tướng. Lộ Dung đang hân hoan mơ tưởng bọn thủ hạ của ông sẽ làm chủ tình hình tại Đền thờ thì bất thần bọn chúng kéo vào. Sau khi nghe báo cáo, Tổng trấn Lộ Dung sa sầm nét mặt, nụ cười chột tất. Ông điểm ngay vào mặt tên thủ lĩnh và giận dữ quát: “Chúng bay chỉ toàn một lũ ăn hại. Ta tưởng chúng bay sẽ làm nên cơm cháo gì, ai ngờ lại mang thân tàn ma dại về nhà. Đã không nắm được quyền kiểm soát lại còn làm hư buổi tế. Chúng bay có biết rằng nếu buổi tế vẫn được tiếp diễn thì bọn Chân Lý Thái Bình có tẩy chay đóng thuế, ta vẫn còn thu về được vài chục quan tiền. Bây giờ buổi tế đã bị hủy bỏ thì lấy tiền đâu bù vào chỗ thiếu hụt đó. Rõ là một đám báo cô”.

(còn tiếp)



